

SBD	Ho	Ten	NgàySinh	VĂN	SINH	ĐỊA	SỬ	TOÁN	HOÁ	XLTN
190004	NGÔ MINH	QUỖY	22/05/1989	5	6	4	4	5.5	3.5	
190005	trần đình	quý	01/11/1985	6	6.5	5	7	4	5.5	TB
190006	Trần Viết	Quý	10/01/1970	5.5	6.5	6	5	5	5	TB
190007	Nguyễn Diễm	Quyên	20/07/1988	4	4.5	2.5	3	5.5	4	
190008	Nguyễn Thị	Quyên	19/04/1989		6.5			4.5	3	TB
190009	Phan Thị Anh	Quyên	19/07/1987	8.5	7.5	5	8	4	5.5	TB
190010	VƯƠNG	QUYÊN	04/05/1990	6.5	7.5	3	6.5	4.5	5.5	TB
190011	Nguyễn Văn	Quyết	12/08/1989	3	6	5	7	7.5	5	TB
190012	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	12/04/1987	6.5	6	4.5	5	6	4	TB
190013	PHAM THỊ	QUỲNH	19/06/1988	5	4	3.5	3	4.5	5	
190014	PHAN NGUYỄN THÚY	QUỲNH	08/11/1990	7	7	7	5	3	4	TB
190015	Trần Hồng	Quỳnh	18/07/1984	6.5	6	5	5	7.5	4.5	TB
190016	Nguyễn Thế	Sách	12/05/1984	3	5	5	4	5	5	
190017	Đặng	Sang	26/11/1987	7.5	9.5	7	6	7	5	TB
190018	Lê Hoàng	Sang	01/12/1987	6	6	3.5	5.5	5	2.5	
190019	Lê Văn	Sang	16/08/1988	5.5	7.5	6	7	8	9	TB
190020	Mai Văn	Sang	16/11/1987	6	6.5	5	5	3.5	5	TB
190021	Nguyễn Hoàng Minh	Sang	07/06/1990	6	5	3.5	4	6	7.5	TB
190022	Nguyễn Minh	Sang	16/10/1989	3.5	5.5	4	2.5	7	5.5	
190023	Nguyễn Thanh	Sang	1987	6.5	5.5	5.5	8	4.5	6.5	TB
190024	Nguyễn Thanh	Sang	09/10/1990	5	7.5	6.5	4	6.5	10	TB
190025	NGUYỄN THANH	SANG	12/07/1988	6.5	6	5	1	3	5	
190026	Nguyễn Văn	Sang	22/02/1987	1	3.5	5.5	5	2.5	3.5	
190027	Nguyễn Văn	Sang	05/02/1990	2	3	4	3.5	1	5	
190028	Phạm Minh	Sang	21/06/1989	3	3.5	3	0.5	2	4.5	
190029	Phan Nhật	Sang	21/07/1986	2	2.5	1.5	1	3	4	
190030	Đặng Văn Bé	Sáu	18/08/1988	5.5	5.5	3.5	5.5	4.5	6.5	TB
190031	Trần Thị Bé	Sáu	28/03/1986	4	6	3.5	1	3.5	2.5	
190032	LÊ VĂN	SEN	20/04/1986	6.5	8	5.5	3	6.5	7	TB
190033	Phạm Thị	Sen	23/10/1989		6.5		2.5	7		TB
190034	Thái Thị Ngọc	Sen	14/11/1978	5	7	5	8	8	7	TB
190035	Huỳnh Thị Thu	Sinh	24/04/1988	8.5	10	6.5	8	9	10	KHA
190036	LÝ VĂN	SINH	06/06/1989	5	6.5	5	7	7	8	TB
190037	Nguyễn Thị	Son	18/08/1989	3	3.5	4	1	2.5	6	
190038	Vũ Đình	Song	05/06/1990	4	4.5	5	1	9	7	TB
190039	CHÂU TRƯỜNG	SƠN	29/12/1985	6	4	4	3	4	6.5	
190040	Lê Hồng	Sơn	28/09/1989	2	3.5	4	0.5	6	2.5	
190041	Nguyễn Minh	Sơn	19/12/1989	7	5.5	5	4	4.5	4	TB
190042	Nguyễn Ngọc	Sơn	21/11/1989	4	5	5	3	6.5	6	
190043	Nguyễn Thanh	Sơn	11/07/1980	5.5	3	4.5	7.5	6	3.5	TB
190044	Phạm Trường	Sơn	05/05/1990	5.5	6	6	7.5	4.5	4	TB
190045	Trần Thái	Sơn	06/05/1984	7.5	7	6.5	8	8	8.5	TB
190046	Trương Công	Sơn	25/07/1988	6	9	4	9.5	8.5	10	TB
190047	Vũ Hữu	Sơn	08/03/1981	5.5	6.5	5	9	5	7	TB

190048	NGUYỄN CÔNG	SUM	20/02/1986	5.5	5.5	4	5.5	6	4.5	TB
190049	BÙI VĂN TRUNG	SUNG	22/10/1986	7	7	7	5	5.5	5	TB
190050	Lê Thanh	Sử	26/03/1986							
190051	Đỗ Thị	Sự	22/03/1989	6	7.5	5.5	6.5	10	10	TB
190052	NGUYỄN THỊ THẢO	SƯỜNG	19/12/1989	5	6.5	6	5	7.5	6	TB
190053	Trịnh Thị Tuyết	Sương	23/04/1984	6	6	6	6.5	9.5	8.5	TB
190054	Võ Thị	Sương	01/06/1989	3	5	3.5	3	4.5	5.5	
190055	Nguyễn Văn	Sửu	1986	5	6.5	4	3	4	8.5	TB
190056	bùi thị xuân	tài	20/10/1987	5	5.5	2.5	3.5	5	5.5	
190057	Cao Tấn	Tài	25/10/1987	7.5	7	6.5	6	9.5	9	KHA
190058	Đỗ Anh	Tài	26/05/1988	4	4	4.5	0.5	5	8.5	
190059	Đỗ Xuân	Tài	12/11/1979	7	8.5	7	8	6.5	8	TB
190060	Kha Thanh	Tài	15/11/1987	6	5	5	5	8	8.5	TB
190061	Lâm Thuận	Tài	01/01/1985	3	4	4	4.5	3.5	5	
190062	LÊ THANH	TÀI	09/12/1985	6.5	5.5	4.5	6.5	6.5	7	TB
190063	Lê Tri	Tài	15/04/1985	4	4	7	4.5	6	8	TB
190064	Nguyễn Hữu	Tài	15/02/1987	2.5	5.5		7		7	TB
190065	NGUYỄN THÀNH	TÀI	17/08/1987	4	5	3.5	6	4.5	8.5	TB
190066	THẠCH TRẦN THANH	TÀI	13/07/1988	5	5	3.5	3	5.5	7.5	
190067	TRẦN THIÊN	TÀI	17/01/1990	5	5	4	2.5	7.5	5.5	
190068	TRẦN VĂN	TÀI	16/05/1990	5.5	6	3.5	4	6.5	7	TB
190069	Vũ Anh	Tài	22/07/1986	3.5	3	5	3	5	4	
190070	Vũ Nhật	Tài	17/04/1990	2.5	4	5	5.5	6	9.5	TB
190071	Đặng Thị	Tám	04/1985	5.5	6	4	7	3	7	TB
190072	Đặng Thanh	Tâm	13/02/1988	6	5.5	3.5	5	2	6	
190073	Ngô Duy	Tâm	1986	7.5	8	6	5.5	7	8.5	TB
190074	Ngô Minh	Tâm	14/01/1987	5	6	5	5	2.5	3	
190075	Ngô Minh	Tâm	30/01/1988	5.5	3.5	4	8.5	4.5	4.5	TB
190076	Nguyễn Chí	Tâm	24/07/1988	5	5.5	3.5	3	6	5	
190077	Nguyễn Kiên	Tâm	25/04/1986	6.5	6	4.5	4	10	9	TB
190078	Nguyễn Minh	Tâm	14/12/1988	6.5	4	4	7	5.5	5.5	TB
190079	Nguyễn Thanh	Tâm	04/09/1989	3.5	5.5	6	7	6.5	5	TB
190080	NGUYỄN THANH	TÂM	04/05/1985							
190081	Nguyễn Thành	Tâm	07/10/1989	3	4	5	2	8	3	
190082	Nguyễn Thành	Tâm	15/09/1989	4	7	4.5	5.5	7	6.5	TB
190083	NGUYỄN THỊ	TÂM	10/06/1989	5.5	2.5	1.5	4	0.5	3.5	
190084	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	13/06/1990	5	5	4	2.5	5.5	4	
190085	Phạm Gia Minh	Tâm	30/04/1989	4.5	6.5	4	5	5.5	4	TB
190086	Phan Thanh	Tâm	14/04/1989	4.5	5	4	2	8	3.5	
190087	Phan Thanh	Tâm	25/01/1988							
190088	THẦN VĂN	TÂM	09/04/1986	6	7.5	4	5	6.5	6	TB
190089	Trần Phụng Yên	Tâm	27/11/1988	5.5	4.5	4	5.5	3.5	7	TB
190090	Trần Thanh	Tâm	16/11/1987	5.5	3.5	3	5.5	2	4.5	
190091	Trần Thành	Tâm	31/07/1985	8.5	8.5	7	7.5	10	9.5	KHA
190092	TRẦN THIÊN	TÂM	27/04/1986	6	6	5.5	6.5	3.5	5	TB

190093	Võ Hồng	Tâm	20/08/1989	3	4.5	3	2.5	5	8	
190094	HOÀNG MINH	TÂN	15/09/1989	6.5	6.5	5	5	3.5	6	TB
190095	Ngô Văn	Tân	19/06/1989	4.5	5	6	5	8	5.5	TB
190096	Nguyễn Duy	Tân	20/07/1988	3.5	4	1.5	1	2	4	
190097	Nguyễn Thanh	Tân	02/04/1990	5	4.5	5.5	2	7	5	TB
190098	Nguyễn Thành	Tân	11/06/1988	6.5	4	5	1	6.5	4	
190099	Lê Trọng	Tấn	27/04/1987	4.5	6.5	8	5	5	4.5	TB
190100	Lê Đình Phương	Tây	03/03/1987	3.5	3.5	4	2	7	4	
190101	Võ Văn	Tèo	16/12/1989	3.5	6	4	5	5.5	4.5	TB
190102	Đặng Tấn	Thái	06/11/1990	4.5	6	4	4	4	5	
190103	NGUYỄN ANH	THÁI	28/06/1986	5.5	4.5	4	1.5	5	5	
190104	NGUYỄN VĂN	THÁI	17/07/1989	7	5.5	5	3	6.5	3.5	TB
190105	Phạm	Thái	24/01/1989	2	5	3.5	1.5	6.5	5	
190106	Phạm Ngô Gia	Thái	20/08/1990	5	6.5	4	5	5.5	3	
190107	Phan Minh	Thái	10/06/1987	4.5	5		1.5			
190108	Đỗ Kim	Thanh	31/08/1965	4.5	5	5	6.5	2	3.5	
190109	Lê Hoàng	Thanh	18/03/1984	5.5	5	7	5	6.5	8	TB
190110	Lê Huỳnh Duy	Thanh	30/03/1986	6.5	4	6.5	5	5	4	TB
190111	Nguyễn Chí	Thanh	13/03/1990	5	6	6	7.5	6	6.5	TB
190112	Nguyễn Duy	Thanh	19/04/1987	5.5	5	5	6.5	8.5	3.5	TB
190113	Nguyễn Hồng	Thanh	18/11/1988	4	7.5	6	1	8.5	8.5	TB
190114	Nguyễn Thị	Thanh	19/06/1988	3.5	4	3	1	1.5	2.5	
190115	Nguyễn Tuấn	Thanh	20/05/1989	4	6	5	2	8	7	TB
190116	Nguyễn Văn	Thanh	03/02/1989	4.5	5	6.5	1.5	6.5	3	
190117	Phạm Vi	Thanh	21/03/1988	3	3	5.5	0.5	5	3.5	
190118	Trần	Thanh	04/04/1988	6.5	5	5.5	2.5	7	4.5	TB
190119	Trình Sĩ	Thanh	01/04/1985	4.5	5	5.5	4	6.5	3	TB
190120	Trương Văn	Thanh	11/03/1974	7	6	5.5	4	5.5	6	TB
190121	Văn Đức	Thanh	19/07/1987	2.5	5	5.5	2	3.5	5.5	
190122	Võ Thị	Thanh	31/08/1986	3.5	8	6	7	5	9.5	TB
190123	Bùi Hữu	Thành	07/01/1987	4	3	5	5	2	4	
190124	Bùi Phúc	Thành	26/02/1990	5	4	5	2	2.5	6	
190125	Hồ Cẩm	Thành	18/10/1969	4.5	6.5	5.5	3	3	4	
190126	La Thu	Thành	29/08/1987	6	8.5	6	6.5	4.5	5	TB
190127	Lê Đức	Thành	09/07/1964	6	3.5	3	4	0	7	
190128	Lê Minh	Thành	1986	5.5	5.5	6	5	4	6.5	TB
190129	Nguyễn Đăng	Thành	24/08/1989	5.5	6	6.5	3	8	9	TB
190130	Nguyễn Quang	Thành	15/07/1989	8.5	5.5	5	5.5	4	6.5	TB
190131	Nguyễn Trọng	Thành	10/06/1986	4.5	7.5	7	5.5	6.5	7	TB
190132	Nguyễn Xuân	Thành	19/05/1990	5	6.5	5.5	2	6.5	5	TB
190133	Phan Văn	Thành	15/07/1985	0	1.5	0.5	1	0	2.5	
190134	Trần Đình	Thành	17/10/1982	1.5	5	2	3	1.5	6	
190135	Trương Quốc	Thành	21/03/1985	4	5	5	4	1.5	4.5	
190136	Văn Công	Thành	18/12/1988	5.5	5	5	6.5	8.5	7	TB
190137	Ngô Quốc	Thành	15/09/1988	6.5	6.5	4	6	7	5	TB

190138	Nguyễn Ngọc	Thanh	28/04/1988	5	7	6	6	7	8	TB
190139	Trần Thị Mai	Thanh	1990	4	8	6.5	5	8.5	6	TB
190140	Bùi Quang	Thảo	01/11/1984	4.5	8	5	5.5	7.5	7.5	TB
190141	Đinh Thu	Thảo	12/12/1990	7.5	6.5	7	3.5	6	8.5	TB
190142	ĐỖ THỊ NHƯ	THẢO	20/04/1982	6	7.5	6	8	8	8	TB
190143	Đỗ Thị Phương	Thảo	27/03/1989	7	8.5	6.5	5	5.5	5	TB
190144	Đỗ Thị Thu	Thảo	21/05/1988		5			3	3	
190145	Hồ Thị	Thảo	18/08/1990	3.5	4.5	3.5	4	5	4.5	
190146	Huỳnh Thanh	Thảo	01/10/1990	6.5	8	6	7.5	9	6	KHA
190147	LÂM THỊ THẠCH	THẢO	21/10/1989	5.5	4.5	3	3.5	5.5	4.5	
190148	Lê Mặc Quế	Thảo	01/01/1977	4.5	5	5	1.5	3.5	4	
190149	Lê Thị	Thảo	30/12/1982	4.5	7.5	5.5	4	7	5.5	TB
190150	Lê Thị Bích	Thảo	04/10/1981	1.5	3.5	3.5	5	2	4.5	
190151	Lê Thị Thu	Thảo	11/01/1987	5	8	5	8	2.5	5	TB
190152	Lương Thị Như	Thảo	23/03/1990	4	5.5	4	4	5	4	
190153	Ngô Thị	Thảo	24/01/1975	5.5	3.5	4.5	2.5	1.5	2	
190154	NGUYỄN THẠCH	THẢO	28/10/1989	6.5	4.5	3.5	0.5	4.5	4	
190155	Nguyễn Thị	Thảo	02/03/1989	7.5	9	7	6	10	8	TB
190156	Nguyễn Thị Bích	Thảo	12/11/1987	7	8	6.5	4	8	4	TB
190157	Nguyễn Thị Hương	Thảo	09/06/1989	4	4.5	4.5	5	5	6.5	TB
190158	Nguyễn Thị Mai	Thảo	26/05/1990	6	6.5	6	1	6.5	4	TB
190159	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	07/11/1987	5	5.5	3.5	5	8.5	5.5	TB
190160	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	16/06/1979	5	4	5	1	6.5	3.5	
190161	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	15/10/1987	5	6	5	2.5	5.5	6.5	TB
190162	Nguyễn Thị Thu	Thảo	23/03/1990	5	6	4	0.5	6.5	3.5	
190163	Nguyễn Thị Thu	Thảo	10/05/1988	5.5	6.5	7	5	8	7.5	TB
190164	PHẠM THỊ THANH	THẢO	12/07/1989	3	4	4.5	2	5.5	4	
190165	Tô Thị Thanh	Thảo	01/09/1984	6	7	6	4	5	4.5	TB
190166	Trần Thị Phương	Thảo	24/08/1989	5	7.5	4.5	3	6	6	TB
190167	TRẦN THỊ THANH	THẢO	08/02/1989	5.5	5.5	5	2.5	6	5.5	TB
190168	trần văn	thảo	10/10/1990	5	8	5.5	3.5	8	9	TB
190169	Trần Thị Thanh	Thảo	18/08/1990	5	4.5	4.5	5	4	4.5	TB
190170	TRƯƠNG CÔNG	THẢO	18/08/1987	3.5	4	3	5	4.5	3.5	
190171	TRƯƠNG THÁI PHƯƠNG	THẢO	26/10/1990	7	6.5	2	4	4	6.5	TB
190172	Trương Thị	Thảo	01/08/1988	5	5	5	6	2.5	4.5	
190173	Trương Thị Thanh	Thảo	01/05/1987	5	6	6.5	5	7	5	TB
190174	Võ Thanh	Thảo	06/10/1986	6	6.5	5	6.5	4	5	TB
190175	Võ Thị	Thảo	01/05/1987							KHA
190176	VỖ THỊ	THẢO	09/07/1985	3.5	4	4	3	2.5	4	
190177	Trương Ngọc	Thắm	20/07/1988	5	6	5	7	5	4	TB
190178	HỒ THỊ XUÂN	THẨM	15/04/1990	7	5	5	5	5.5	5.5	TB
190179	La Thị	Thắm	07/07/1983							
190180	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	18/04/1990	5	8	5	1.5	7.5	5.5	TB
190181	Phạm Thị	Thắm	05/07/1989	6	5	4	5.5	6	3	
190182	Trương Thị	Thắm	13/07/1987		5	3.5		5.5		TB

190183	Nguyễn Quang	Thân	15/10/1982	5	6.5	6	0.5	3.5	5	
190184	CÙ VĂN	THẮNG	01/01/1984	6.5	7	6	7.5	7.5	5	TB
190185	CAO VĂN	THẮNG	20/05/1988	6	6	4	5	5	2.5	
190186	Huỳnh Chiến	Thắng	06/01/1988	3	4			3		
190187	Trần Xuân	Thắng	22/06/1986	3.5	5	4	3.5	3	4.5	
190188	Vô Minh	Thắng	14/09/1989	6	6.5	3	0.5	8	5	
190189	LÊ XUÂN	THẾ	16/05/1989	7	7	4	6.5	5	6.5	TB
190190	Nguyễn Phạm Hữu	Thế	19/06/1989	5.5	4	4.5	7.5	7	7.5	TB
190191	ĐINH THỊ BẢO	thi	01/10/1990	5	6.5	2.5	3.5	5.5	5.5	
190192	Huỳnh Bá	Thi	18/03/1989	6	4.5	5	3	5	2.5	
190193	Huỳnh Hữu	Thi	06/04/1985	1.5		2.5	2	2.5	4	
190194	Nguyễn Hoàng	Thi	04/03/1990	4.5	3.5	6.5	2	7.5	5	TB
190195	Nguyễn Thị Thanh	Thi	22/10/1989	4	3	5	1	4.5	4	
190196	Nguyễn Văn	Thi	26/10/1989	5	7	5	1	3.5	6	
190197	Bùi Thị	Thiêm	27/07/1987	7.5	5	5	4	5	7	TB
190198	BÙI ĐỨC	THIÊN	20/04/1986	6.5	8.5	4.5	3.5	9.5	7.5	TB
190199	Đinh Văn	Thiên	30/04/1990	5.5	6.5	6.5	2.5	9	7.5	TB
190200	Nguyễn Thị	Thiên	20/12/1989	5.5	5.5	6	2	1	3	
190201	Phan Minh	Thiên	13/10/1988	7.5	9	7	6	7	7.5	TB
190202	Khuu Quang	Thiện	21/01/1987	4.5	7	7	6.5	2.5	4.5	TB
190203	Lê Thị	Thiện	20/11/1990	4.5	6.5	4	2	6	5.5	
190204	Nguyễn Văn	Thiện	18/08/1989	2	6	3.5	3	7	9	TB
190205	NGUYỄN DUY	THIỆN	12/09/1990	5.5	6	2.5	5.5	5.5	9.5	TB
190206	Phan Bá	Thiện	01/07/1986	5	8	6.5	7	8	9	TB
190207	NGUYỄN VĂN	THIỆT	1990	7.5	8	6.5	6	10	9.5	KHA
190208	NGÔ THỊ	THỊNH	23/03/1986	7	5	6.5	1	4.5	5.5	
190209	Phạm Thị	Thịnh	16/12/1988	8	7	6.5	3.5	5	9	TB
190210	Vũ Văn	Thịnh	26/09/1986	8	6.5	6	5	8	7	TB
190211	Lương Minh	Thọ	11/07/1990	4.5	5.5	4.5	1.5	2.5	2.5	
190212	Nguyễn Văn	Thọ	10/10/1985	6	5.5	3.5	6	5	4.5	TB
190213	Lê Thị Kim	Thoa	25/05/1988	3	3.5	2.5	0.5	1.5	3	
190214	Nguyễn Thị	Thoa	01/12/1990	3.5	6.5	4.5	1.5	5.5	4.5	
190215	Tăng Kim	Thoa	03/07/1989	5.5	6.5	5	5	3.5	3	
190216	Trần Thị Kim	Thoa	12/12/1990	3.5	5	3.5	2	4.5	4.5	
190217	Lê Hoài	Thoại	23/01/1989	4.5	5	6	7.5	2.5	3.5	TB
190218	Lương Ngọc	Thoại	26/11/1988	6	5	7.5	7.5	9.5	10	TB
190219	Nguyễn Hữu	Thoại	01/10/1990	6.5	9	6	8.5	8	8.5	KHA
190220	Nguyễn Vi	Thoại	05/01/1989	8	8	6	8	6	6.5	TB
190221	Nguyễn Văn	Thoảng	06/05/1984	8	4.5	4	8.5	3	4.5	TB
190222	Nguyễn Trần Minh	Thơ	04/06/1989	3	4.5	4	1	5	4	
190223	Vũ Thị	Thơm	31/01/1990	5.5	7	5.5	8.5	5.5	4	TB
190224	Đặng Trần	Thông	24/01/1990	5.5	5	5	8.5	7	9	TB
190225	Lê Minh	Thông	11/08/1988	6.5	8.5	4	7.5	8	8	TB
190226	Ngô Duy	Thông	12/06/1989	5	6	4	8.5	3	6.5	TB
190227	Nguyễn Đức	Thông	03/11/1989	5	4	5	6	5	2.5	

190228	NGUYỄN NGỌC DUY	THÔNG	18/11/1989	5	4.5	5.5	4	6	6.5	TB
190229	Nguyễn Tấn	Thông	05/12/1985		4			3.5	3.5	TB
190230	Phạm Trí	Thông	27/06/1990	5	6.5	5.5	3.5	6	5.5	TB
190231	Trần Cao	Thông	22/02/1986	6	7.5	4	2.5	8	4.5	TB
190232	Bùi Thị Lệ	Thu	21/09/1990	5.5	4	4	7.5	7.5	6.5	TB
190233	Hồ Thiên	Thu	27/09/1984	3.5	5	4.5	6	4	2.5	
190234	HUỲNH THỊ DẠ	THU	02/10/1989	6.5	5.5	5	4	4	6.5	TB
190235	Nguyễn Thị	Thu	27/10/1989	6	6.5	5	6.5	5.5	4.5	TB
190236	Nguyễn Thị	Thu	08/06/1985	5	5.5	4.5	8.5	3	4	TB
190237	Nguyễn Thị	Thu	21/12/1986	6	7	3.5	7.5	7	5	TB
190238	Nguyễn Thị Hoài	Thu	11/06/1990	4	5	3	0.5	2.5	3.5	
190239	NGUYỄN THỊ MINH	THU	25/05/1990	7	7.5	4	7.5	5	6.5	TB
190240	Phan Thị Minh	Thu	17/01/1987	7	4.5	4	5.5	3.5	4.5	
190241	Phan Thị Thanh	Thu	01/07/1984	8	6.5	5	8.5	5	8	TB
190242	Dương Hòa	Thuận	06/10/1990	6.5	8	6.5	8.5	9	6.5	KHA
190243	Nguyễn Hữu	Thuận	14/04/1989	6	7.5	5.5	7.5	5.5	4	TB
190244	Nguyễn Phúc	Thuận	06/09/1989	7	8	6	8.5	4	4.5	TB
190245	Nguyễn Thanh	Thuận	20/03/1985							
190246	Nguyễn Thị Bích	Thuận	06/09/1989	6	8.5	5	2.5	10	9	TB
190247	Phan Dương Đình	Thuận	29/10/1989	6.5	7.5	3	5.5	6.5	9.5	TB
190248	Phan Thành	Thuận	05/05/1988	5.5	4	3.5	6	1.5	3.5	
190249	TRẦN THỊ	THUẬN	20/10/1988	3	4	1	1	0.5	3	
190250	Nguyễn Phúc	Thuật	04/10/1988	3.5	3.5	5	6	5	4.5	
190251	La Thị Minh	Thùy	02/08/1990	7	7.5	4	7.5	6.5	9	TB
190252	Nguyễn Thanh	Thùy	12/05/1987	5	5	4	2	0.5	2.5	
190253	Trần Thị Thanh	Thùy	23/06/1990	6	5	3.5	6	1.5	4	
190254	Vũ Thị Thanh	Thùy	22/10/1970							
190255	Chu Thị	Thúy	04/05/1988	5	7	6	7	6	6	TB
190256	Đặng Thị	Thúy	03/02/1987	4.5	7	4	4	2.5	5.5	
190257	Huỳnh Thị Thanh	Thúy	04/09/1989	4	4	4	3	0	8.5	
190258	Lê Nguyễn Ngọc	Thúy	20/10/1990	4	4.5	3	2	3	3.5	
190259	Lê Thị Hồng	Thúy	24/06/1989	6	6	4	7.5	8.5	6.5	TB
190260	LÊ THỊ XUÂN	THÚY	10/03/1986	4	4	4	7.5	2	5	
190261	Mai Thị Ngọc	Thúy	24/12/1985	4.5	7	5	6	3	4.5	TB
190262	Nguyễn Thanh	Thúy	03/08/1990	6	7	4.5	2.5	6.5	2.5	
190263	nguyễn thị	thúy	20/02/1990	6.5	6	3.5	5.5	3.5	6.5	TB
190264	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	05/08/1989	5	8	3	4	10	6.5	TB
190265	Nguyễn Thị Mộng	Thúy	17/04/1990	6.5	6	5.5	6	7	8	TB
190266	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	27/08/1987	5.5	4	4	1	1	3.5	
190267	Nguyễn Thị Thu	Thúy	1990	5.5	7	5.5	8	4.5	7.5	TB
190268	Nguyễn Thị Thu	Thúy	05/06/1985	7	6	4.5	4	6	4	TB
190269	Phạm Thị Ngọc	Thúy	27/02/1988	6.5	4.5	5.5	2.5	5.5	4.5	
190270	Phạm thị thanh	thúy	04/08/1989	5	6.5	3	5	3	4	
190271	PHAN THANH	THÚY	12/02/1989	6.5	5.5	3.5	8	4.5	5	TB
190272	Trần Thị Ngọc	Thúy	12/06/1989	5.5	4.5	6	5.5	5	5	TB

190273	Võ Thị Thanh	Thúy	01/01/1989	8	7.5	4.5	8.5	7	8.5	TB
190274	Vũ Thị Thanh	Thúy	18/03/1989	5.5	6.5	5	8	7	5.5	TB
190275	Đỗ Thị	Thủy	10/11/1988	3.5	5.5			2		
190276	Đỗ Thị Thu	Thủy	22/11/1988	7	5	5.5	4	2.5	3.5	
190277	Lê Hoàng	Thủy	1988	7	10	6	8	9.5	10	KHA
190278	LÊ THỊ THANH	THỦY	16/10/1985	5	4	1.5	0.5	0.5	4	
190279	Lý Thị Thu	Thủy	23/03/1990	5.5	4	4	4	5	7.5	TB
190280	Nguyễn Thị	Thủy	27/06/1988	5.5	6.5	2.5	6	3	4	
190281	Nguyễn Thị Bích	Thủy	15/10/1990	4.5	7	5	4.5	6.5	3.5	TB
190282	Thân Thị Thu	Thủy	15/11/1988	3.5	5.5	4	4	6	6	TB
190283	Trần Thị Thu	Thủy	09/03/1985	4	4.5	3	5	6.5	5.5	
190284	Trần Thị Thu	Thủy	16/03/1986	5	6	5.5	2	3	4	
190285	Phạm Mai Anh	Thủy	12/07/1986	5	3.5	5.5	5	4	5.5	
190286	Nguyễn Bảo	Thuyền	1986	3	4.5	3	3.5	2.5	4	
190287	Ngô Thị Minh	Thư	16/05/1987	6.5	9.5	6	5	10	8	TB
190288	NGUYỄN THỊ KIM	THƯ	04/05/1987							
190289	Huỳnh NGUYỄN MINH	THƯ	04/09/1985	5.5	5	4	5.5	4	6	TB
190290	Nguyễn Thị Minh	Thư	02/12/1990	5	6.5	4	4	6	5.5	TB
190291	Nguyễn Trương Hoài	Thư	12/03/1989	4.5	6.5	4	1	6	8	TB
190292	Phạm Hồng	Thư	19/08/1989	4.5	5.5	5.5	4.5	5.5	7	TB
190293	Tăng Minh	Thư	19/08/1986	5.5	5.5	6.5	7.5	5.5	6	TB
190294	Trần Thị Cẩm	Thư	1988	1.5	4.5	5	1.5	4	4	
190295	DIỆP VÂN	THỬA	1988	6	6	6	5.5	2.5	4.5	TB
190296	phùng văn	thực	10/05/1983	5	7	5	6	7	8	TB
190297	Hồ Thị	Thương	10/02/1989	5.5	5.5	6	2.5	2	3.5	
190298	Lê Nguyễn Xuân	Thương	15/07/1989	5	4	5	2	1.5	5	
190299	Lê Văn	Thương	10/09/1990	6	5.5	6.5	6.5	6.5	5.5	TB
190300	Nguyễn Hoài	Thương	01/02/1989	5.5	6	5.5	2	2	4	
190301	Nguyễn Thị	Thương	21/01/1986	3	5	6	1	2	3	
190302	Phạm Văn	Thương	19/10/1987	5.5	6.5	4	3.5	5.5	4.5	
190303	Tăng Văn	Thương	10/05/1982		5.5			3		
190304	Trần Anh	Thương	14/04/1988	4.5	7	5	1.5	4	2.5	
190305	Trần Thị Thanh	Thương	26/07/1990	3.5	4.5	4	1	5	4.5	
190306	Vũ Thị	Thương	23/04/1989	5	6	5.5	2.5	6.5	4.5	TB
190307	Huỳnh Anh	Thy	08/09/1985	5	5	4.5	1	8.5	5	
190308	Lê Nguyễn Anh	Thy	07/12/1990	6.5	5.5	4	2.5	1.5	3.5	
190309	Nguyễn Hạ	Thy	04/05/1990	6	6.5	5.5	1.5	8.5	5	TB
190310	Đặng Dương Mỹ	Tiên	15/12/1990	2.5	5.5	4.5	6	6.5	5	TB
190311	Đặng Thị Kiều	Tiên	27/11/1990	6	5	6.5	7	6	6	TB
190312	Phạm Thị Thủy	Tiên	01/02/1988	3.5	2.5	2	1.5	1	5	
190313	Phan thị yến	tiên	16/05/1989	3	4.5	2	1	2.5	4.5	
190314	Sa Thị Cẩm	Tiên	20/04/1990	3.5	4.5	3	3	6	4.5	
190315	Trần Thị Thủy	Tiên	28/06/1989	6	8	6	5.5	4	5.5	TB
190316	Trần Thị Thủy	Tiên	18/10/1990	7	6	5.5	5	9.5	8.5	TB
190317	Trần Văn	Tiền	1987							

190318	Đoàn Đức	Tiến	29/02/1988	2.5	5	4	3.5	5	6.5	
190319	Đỗ Văn	Tiến	29/12/1989	6	5.5	5	6	3.5	4.5	TB
190320	Lê Minh	Tiến	28/01/1989	3	4	5	5	6.5	6	
190321	LƯU QUỐC	TIẾN	12/07/1988	4	4.5	3.5	6	6.5	6.5	TB
190322	Nguyễn Bá	Tiến	30/01/1988	5	7	5.5	4	8.5	8.5	TB
190323	Nguyễn Dũng	Tiến	06/01/1979	4	5	5	7.5	1	4.5	
190324	Nguyễn Đức	Tiến	1987	5	4	3.5	5.5	5	4	
190325	Phạm Trung	Tiến	07/08/1987	4.5	3.5	5.5	7	5.5	5	TB
190326	PHẠM VĂN	TIẾN	02/02/1988	5	6	5	3	9	8.5	TB
190327	Trần Duy	Tiến	16/01/1989	5.5	4	5.5	3	3	3	
190328	Trương Ngọc	Tiến	05/08/1988	6.5	5	5.5	8.5	5.5	5	TB
190329	Nguyễn Văn	Tiến	28/06/1988	4	5	6	3.5	5.5	4	
190330	Huỳnh Văn	Tiến	12/03/1988	3.5	3.5	4	6.5	4	3.5	
190331	Phạm Văn	Tiếp	05/11/1988	7	9	7.5	7.5	9.5	7	TB
190332	Nguyễn Thị	Tín	24/10/1986	5.5	3.5	5	2	4	5.5	
190333	HUỲNH HOÀNG	TÍN	24/07/1990	3	6	5.5	6	7	4.5	TB
190334	Lê Nguyễn Đức	Tín	04/09/1987	5	6	6	5.5	7.5	5.5	TB
190335	LÊ THUỜNG	TÍN	04/09/1989	4.5	3	5	2			
190336	Phan Thành	Tín	1980	3	5	2.5	0.5	0.5	2.5	
190337	Nguyễn Thị	Tinh	03/10/1985		5		3	2.5		
190338	Phạm Văn	Tinh	25/04/1977	3.5	4	6	1	2.5	6	
190339	Chu Đức	Toàn	19/11/1990	2.5	6	5	3.5	6	8	TB
190340	Đặng Văn	Toàn	26/12/1989	4.5	6.5	6.5	7.5	5.5	4	TB
190341	Đoàn Trần	Toàn	14/03/1977	2.5	6	6	7	1.5	4	
190342	Lê Hải	Toàn	01/03/1989	3.5	4.5	6	4.5	4.5	6.5	
190343	Ngô Đức	Toàn	05/03/1981	2	3	5	6.5	3.5	2.5	
190344	Nguyễn Công	Toàn	15/01/1978	4	7.5	6	6.5	7.5	5	TB
190345	Nguyễn Mạnh	Toàn	03/09/1977	2	4.5	3.5	4.5	5	9	
190346	Nguyễn Quốc	Toàn	26/06/1990	2.5	6	4	4	2	4	
190347	Nguyễn Thanh	Toàn	10/07/1989	3	3.5	4	4.5	4	8.5	
190348	Nguyễn Thanh	Toàn	04/06/1990	4	7.5	5	8.5	5	4	TB
190349	Nguyễn Văn	Toàn	31/08/1988	3	4	4	1.5	5.5	6.5	
190350	Nguyễn Vương	Toàn	29/04/1985		6				4	
190351	Phan Quang	Toàn	16/10/1989		4				1.5	
190352	Trần	Toàn	03/03/1980	6.5	3.5	7	7	5	4	TB
190353	Trần Minh	Toàn	30/09/1990	3.5	5	4	6.5	3	5.5	
190354	Võ Quốc	Toàn	05/07/1990	2	6	4	4	2.5	5.5	
190355	Võ Quốc	Toàn	05/11/1990	6.5	6.5	5.5	8	4.5	7	TB
190356	Trần Quang	Toàn	01/09/1989	4	3.5	5	8	6	8	TB
190357	Nguyễn Thanh	Tông	01/09/1987	4	2.5	2.5	3	1	3	
190358	Trương Minh	Tông	08/02/1988	7	7.5	5.5	7	8.5	6.5	TB
190359	Dương Văn	Tông	08/09/1989	3	3	3.5	3	2	3.5	
190360	Lý Thanh	Tông	25/07/1989	1	2	2.5	2.5	0.5	2.5	
190361	Nguyễn Thị Thanh	Trà	14/10/1988	5	7	5.5	4	6.5	8.5	TB
190362	Bùi Thị Thu	Trang	29/06/1988	6	3.5	3.5	2.5	1.5	2.5	

190363	Bùi Thị Thuý	Trang	03/12/1988	5.5	4	5	4	1.5	3	
190364	Gao Thúy	Trang	13/09/1988	6.5	6	4	6.5	6.5	5	TB
190365	Dương Thị Diệu	Trang	22/05/1989	5	5.5	4	4	4.5	5	
190366	Dương Thị Huyền	Trang	12/01/1988		5		3		3.5	TB
190367	Đào Duy	Trang	22/11/1984	6.5	6	4.5	5.5	3	6	TB
190368	Đoàn Thị Thùy	Trang	24/09/1985							
190369	Hoàng Mai	Trang	31/10/1990	5.5	6.5	5	6	6	5	TB
190370	Hoàng Thị	Trang	20/06/1989	6	8.5	5.5	5	8	5	TB
190371	Huỳnh Nguyễn Thu	Trang	04/08/1990	6	5.5	5.5	4	3	7	TB
190372	Lê Thị Thanh	Trang	19/07/1987	4	5.5	3	1	3	3	
190373	Lê Thị Thu	Trang	03/11/1988	6.5	8	7	6.5	7.5	9.5	KHA
190374	Lê Thị Thùy	Trang	14/11/1980	3.5	4			2		
190375	Lưu Thị	Trang	20/11/1990	6	5	3.5	1	2	8	
190376	Nguyễn Thị Bích	Trang	06/06/1987	6.5	9	6	5.5	7.5	7.5	TB
190377	Nguyễn Thị Mỹ	Trang	17/11/1977	5.5	7.5	6	7	4	6.5	TB
190378	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	10/01/1989	7	6.5	4.5	4	4	5.5	TB
190379	Nguyễn Thị Thuý	Trang	06/03/1986	4.5	4.5	4.5	3.5	1.5	5.5	
190380	Nguyễn Thị Thùy	Trang	13/11/1986	5	4	5	3	1	3.5	
190381	Nguyễn Thị Thùy	Trang	07/02/1990	6	7	5	2	7	4.5	TB
190382	Nguyễn Thị Thùy	Trang	29/10/1989	6	5.5	4	3	2.5	4.5	
190383	Nguyễn Thị Vân	Trang	31/10/1990	6.5	6.5	4.5	5.5	4	3.5	TB
190384	Nguyễn Thị Xuân	Trang	03/06/1988	4	5	4	5	3.5	4.5	
190385	Nguyễn Trần Khánh	Trang	26/10/1990	6.5	5.5	5	1.5	4.5	3.5	
190386	Phạm Thị Thanh	Trang	07/09/1988	4	6	3	7.5	5.5	7	TB
190387	Phạm Thị Thùy	Trang	06/06/1988	5.5	4.5	5	5	7.5	4	TB
190388	Phạm Thị Thuý	Trang	21/07/1988	4.5	4	6	6	5	8.5	TB
190389	Tô Thị Đoan	Trang	17/08/1986	6.5	6.5	5.5	5.5	3	3.5	TB
190390	Trần Thị Thuý	Trang	17/11/1989	3.5	4.5	6.5	5	2.5	5.5	
190391	TRẦN THUY PHƯƠNG	TRANG	11/02/1989	5	5.5	5.5	5	3	3.5	
190392	Dương Thị Bích	Trâm	28/08/1988	5	5	4	7.5	3	3	
190393	Đào Hoàng Hải Huyền	Trâm	10/01/1989	7	6	4.5	5.5	8.5	4	TB
190394	Đặng Tú	Trâm	28/02/1985	7.5	8.5	4	6.5	10	9.5	TB
190395	ĐOÀN THỊ BÍCH	TRÂM	16/03/1989	7	4	3	5	5.5	4	
190396	Hoàng Thị Mai	Trâm	17/08/1987	4.5	4.5	4.5	2			
190397	Huỳnh Ngọc Mai	Trâm	07/06/1988	5	5.5	3	1.5	9	5	
190398	Lê Thị Bích	Trâm	05/11/1989	3	3	2.5	3	1	4	
190399	Lưu Thị Bích	Trâm	15/11/1989	6	5.5	5	1.5	7	3.5	
190400	Mai Phạm Bích	Trâm	21/07/1989	2.5	4	3	3	3	4	
190401	Nguyễn Ngọc	Trâm	02/05/1989	7	5.5	4	6.5	3	3	
190402	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	27/07/1990	6.5	8	5.5	7.5	7	9.5	TB
190403	Nguyễn Thị Bích	Trâm	21/10/1985		4.5			4.5	3.5	TB
190404	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	26/11/1989	6	7	5	6.5	7	5	TB
190405	Trần Thị Bích	Trâm	06/10/1986	4.5	5.5	4.5	2	5.5	7.5	
190406	Việt Phạm Huyền	Trâm	24/06/1987	5.5	5	4	1	4.5	5.5	
190407	Vũ Thị Bích	Trâm	25/07/1989	4.5	4.5	4.5	5.5	4	5	

190408	Bùi Thị Ngọc	Trầm	28/12/1988	7	5.5	6	6	8	6	TB
190409	Trương Thế	Trắng	01/08/1987	5	5	5	6.5	6	5.5	TB
190410	Phạm Minh	Trí	20/12/1990	5.5	7.5	5.5	5	4.5	4	TB
190411	Đoàn Cao	Trí	12/05/1985	5.5	7.5	5	5.5	10	7	TB
190412	Đỗ Thiện	Trí	28/01/1990	7	8.5	7	8.5	9.5	9	KHA
190413	Nguyễn Đức	Trí	10/10/1989	1.5	6.5	4	3	5.5	5.5	
190414	Nguyễn Hữu	Trí	29/09/1990	0.5	2.5	2.5	1	0.5	3	
190415	Nguyễn Quốc	Trí	26/08/1989	7	8.5	4	6.5	6	5	TB
190416	Nguyễn Quốc	Trí	25/02/1984	5.5	7.5	5.5	6	6.5	6.5	TB
190417	Phạm Cao	Trí	23/03/1990	5	5	5	2	4	5.5	
190418	Võ Minh	Trí	03/11/1988							
190419	Võ Tấn	Triển	04/06/1983	4.5	9	5	7	7.5	9	TB
190420	Nguyễn Thị Minh	Triết	14/04/1984							
190421	Lê Minh	Triều	28/03/1989	6	5	5.5	3	4.5	3.5	
190422	NGUYỄN XUÂN	TRIỀU	08/06/1982	8.5	9.5	6	8	9.5	10	KHA
190423	Hồ Thị Tú	Trinh	14/12/1986	5	3.5	3	1	3	4	
190424	Huỳnh Thị Lệ	Trinh	02/09/1984	7	4	6	8	4.5	5.5	TB
190425	Nguyễn Cẩm	Trinh	09/01/1990	3.5	5	5	5	8.5	5.5	TB
190426	Nguyễn Ngọc	Trinh	16/11/1982	6	5	4	5	4	4	
190427	NGUYỄN THỊ	TRINH	31/12/1988	5.5	4.5	3.5	5.5	2.5	5.5	
190428	Nguyễn Thị Hồng	Trinh	12/06/1990	5	6.5	3.5	6	8	7	TB
190429	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	29/05/1988	5	5.5	6.5	7	4	7.5	TB
190430	Phạm Thị Thu	Trinh	05/01/1989		2.5			5	7	TB
190431	TRẦN THỊ PHƯƠNG	TRINH	15/10/1985	7	5.5	4	7	8	6	TB
190432	Võ An	Trinh	13/12/1970	4.5	5	3	7.5	9	5	TB
190433	Nguyễn Đăng	Trinh	28/09/1987	5	7.5	5.5	8	10	6.5	TB
190434	NGUYỄN ĐOÀN	TRINH	16/06/1987	6	5.5	6	4	6.5	8.5	TB
190435	Phạm Hải	Trinh	06/07/1986	5.5	6	5.5	7.5	4	4	TB
190436	Mai Hoàng	Trọng	10/12/1988	2.5	5.5	6.5	3.5	4	5	
190437	Ngô Đức	Trọng	01/02/1990	7.5	7.5	5.5	4.5	9.5	10	TB
190438	Văn Bảo	Trọng	08/01/1989	4	5.5	4	5.5	4	3.5	
190439	HUỲNH THỊ THANH	TRÚC	03/07/1987	6.5	6	5.5	5	7.5	9	TB
190440	Nguyễn Thanh	Trúc	31/03/1989	5.5	5.5	5	1	4.5	4.5	
190441	Nguyễn Thị Ngọc	Trúc	09/12/1983	7.5	8.5	6.5	7	9.5	9.5	KHA
190442	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	10/01/1989	5	5	5.5	4.5	4	4	
190443	Phan Thị	Trúc	17/04/1986		3.5				3.5	TB
190444	TẠ THỊ NHÃ	TRÚC	10/09/1990	7	5.5	5.5	3	6	4.5	TB
190445	Trần Huỳnh Thanh	Trúc	10/03/1979	1.5	4	2.5	3	3.5	4	
190446	trần thị duy	trúc	17/01/1987	6	7	5	2.5	8	5.5	TB
190447	TRẦN THỊ THANH	TRÚC	05/11/1990	4	7	4	6	5.5	4	TB
190448	Võ Cao Thanh	Trúc	12/10/1990	5	5.5	2.5	2.5	7.5	5	
190449	Vũ thanh	trúc	21/12/1990	3.5	4.5	5	5.5	9	3	TB
190450	Vũ Thị Thanh	Trúc	13/05/1990	2.5	2	1.5	1.5	1	4.5	
190451	Bùi Thị	Trung	08/12/1987		6			4	4.5	TB
190452	ĐẶNG CHÍ	TRUNG	06/02/1986	6.5	6	4	7.5	6.5	8	TB

190453	Đặng Duy	Trung	24/10/1984	6	6.5	4	1.5	3.5	4.5	
190454	Đặng Thành	Trung	20/09/1988	8	7	5	5	5.5	4.5	TB
190455	HẮC NGỌC	TRUNG	05/08/1986	6.5	7.5	5.5	7	10	6	TB
190456	HỒ THỊ	TRUNG	27/09/1989	5.5	5.5	4	7	3.5	5	TB
190457	Huỳnh Văn	Trung	1981	7	7.5	3.5	4.5	9.5	9.5	TB
190458	Lê Hữu	Trung	01/01/1987	6.5	3.5	3	5	7.5	6	TB
190459	Lê Ngọc	Trung	14/02/1988	5	6	5	5	5	7.5	TB
190460	LÊ THANH	TRUNG	05/10/1985	1.5	4	2.5	1	0	5	
190461	Lê Văn	Trung	03/04/1990	5.5	5.5	5.5	8	8.5	7.5	TB
190462	Nguyễn Phạm Văn	Trung	19/05/1988	5.5	6	5.5	7	7.5	7	TB
190463	Nguyễn Thành	Trung	16/03/1988	5	5	5	1	5.5	6.5	
190464	Nguyễn Thành	Trung	25/12/1987	5	4.5	4	5.5	4.5	8	TB
190465	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	19/09/1987	7	7	6	7	9	7	TB
190466	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	07/11/1989	5.5	5.5	5	2	4.5	4.5	
190467	Nguyễn Thị	Trung	14/11/1985	5	3.5	3.5	2	2	5	
190468	Phạm Quang	Trung	10/11/1977	6.5	5.5	3.5	5	6	4	TB
190469	Phạm Thành	Trung	01/05/1982							
190470	Quang	Trung	11/04/1988	2	3.5	3.5	1.5	2	3.5	
190471	Quang Trọng	Trung	26/08/1988	6.5	4.5	4	3.5	5.5	7	TB
190472	Trần Đức	Trung	10/10/1986	5	7.5	5	4	6	8	TB
190473	TRẦN VĂN	TRUNG	15/07/1990	7.5						
190474	Nguyễn Trung	Trực	13/09/1985	5	5.5	5	2.5	3	4.5	
190475	Trần Trung	Trực	10/09/1987	5	5	4	3	5	3	
190476	Bùi Nhật	Trường	22/09/1990	4	4	3	6.5	4.5	3.5	
190477	Phạm nhật	TRƯỜNG	05/09/1990	4	6	3.5	3	5	6.5	
190478	Phan Tiến	Trường	11/08/1988	6	5	4	1	7	4	
190479	Hồ Văn	Trường	15/12/1985	4	5	4.5	5	6	8	TB
190480	Bành Thị Cẩm	Tú	18/10/1988	5	4	3.5	3.5	4.5	6	
190481	HUỲNH ANH	TÚ	14/04/1989	8.5	7	5	7.5	8.5	5.5	TB
190482	KIM CẨM	TÚ	15/12/1989	7.5	6.5	4.5	6.5	2	6	TB
190483	Ngô Đặng Cẩm	Tú	31/01/1986	4	3.5	4	5	0.5	3	
190484	Nguyễn Anh	Tú	20/07/1990	6.5	5	4.5	7	9.5	5.5	TB
190485	NGUYỄN CẨM	TÚ	18/07/1989	7	5	4	7	9	4	TB
190486	Nguyễn Hoàng	Tú	1989	6	4.5	5	6.5	8	5	TB
190487	Nguyễn Văn	Tú	08/12/1987	3.5	6.5	4.5	7	6.5	3	TB
190488	Phạm Anh	Tú	23/09/1989	5	8.5	6.5	7.5	8.5	10	TB
190489	Phạm minh	tú	03/11/1986	6	8	4.5	3.5	7	9	TB
190490	PHẠM THỊ CẨM	TÚ	05/10/1989	5	7.5	5	7.5	6	4.5	TB
190491	Lê Văn	Tuân	28/09/1989	3	5	4.5	9	4.5	3.5	TB
190492	Lương Mạnh	Tuân	03/04/1988	2	3	3.5	0	3.5	3.5	
190493	Phạm Đức	Tuân	04/01/1988	7	8.5	7.5	7.5	10	9	KHA
190494	Võ Mạnh	Tuân	26/08/1989	5.5	5.5	3.5	5	6	8.5	TB
190495	Dương Văn	Tuấn	07/12/1988	3.5	4	4.5	0.5	5	5	
190496	Đặng Quốc	Tuấn	20/09/1988	6	6.5	4.5	8	6	7	TB
190497	Đình Anh	Tuấn	21/12/1976	4.5	5.5	5.5	2	7	4	TB

190498	HOÀNG KIM	TUẦN	18/11/1988	3.5	5	5	2	3.5	4	
190499	Hứa Lê Minh	Tuần	29/01/1989	6	4.5	7.5	9	9	9.5	TB
190500	Khuu Công	Tuần	07/09/1990	3.5	5.5	4.5	6.5	6.5	4.5	TB
190501	Lê Anh	Tuần	12/08/1989	1.5	3.5	4	3	3	4.5	
190502	Lê Quốc	Tuần	18/01/1990	5	7	4.5	7.5	4	7	TB
190503	Lê Quốc	Tuần	02/11/1987	4	7	3.5	6	8.5	3.5	TB
190504	Nguyễn Kim Quốc	Tuần	07/01/1990	4	8	6	5.5	7	7	TB
190505	Nguyễn Minh	Tuần	05/03/1990	1.5	4.5	3	4	0	3.5	
190506	Nguyễn Minh	Tuần	25/01/1987	2.5	5.5	3	4	4	8.5	
190507	NGUYỄN MINH	TUẦN	07/01/1984	5	7	5	1	8	7.5	TB
190508	Nguyễn Ngọc	Tuần	14/11/1988	5.5	6.5	6	6.5	6	8.5	TB
190509	Nguyễn Quốc	Tuần	02/02/1986							
190510	Nguyễn Thành	Tuần	06/06/1989	6.5	5	4	6	6.5	7.5	TB
190511	NGUYỄN VĂN	TUẦN	27/12/1990	4	7.5	5.5	1.5	5.5	4	
190512	PHẠM ANH	TUẦN	23/08/1988	8	5.5	7	6	5.5	9	TB
190513	Phạm Đình	Tuần	15/06/1987	6	4.5	4	3	2	4	
190514	Phạm Văn	Tuần	13/03/1987	5	5	4	2.5	4	4.5	
190515	PHẠM VĂN	TUẦN	16/10/1990	3.5	6	5	5	5.5	6	TB
190516	Phan Thanh	Tuần	16/10/1989	5	4.5	4	4	4	3	
190517	Trần Minh	Tuần	25/08/1989	4.5	6.5	2.5	2.5	8	9.5	TB
190518	Trần Quốc	Tuần	19/10/1986	4.5	7	5.5	3	6.5	10	TB
190519	Trương Thanh	Tuần	24/07/1989	5	5	3.5	5	5.5	9.5	TB
190520	Vũ Thạch Anh	Tuần	02/05/1990	4	5	2	2	3	7.5	
190521	Lâm Hoàng	Tùng	14/12/1990	4.5	4	3.5	1.5	7	9	
190522	LÊ HUY	TÙNG	17/01/1989	6.5	6.5	6	3	10	9.5	TB
190523	LÊ QUỲNH	TÙNG	21/02/1990	4.5	7	5.5	6	5	7	TB
190524	Lê Thanh	Tùng	08/06/1988	4.5	9	3.5	6	6	7	TB
190525	Lê Thanh	Tùng	12/11/1981	5	5.5	3.5	6	5.5	5.5	TB
190526	Ngô Minh	Tùng	10/03/1988	7	7	2.5	6	5.5	5.5	TB
190527	Nguyễn Tiến	Tùng	14/07/1989	4	6.5	4	2	3.5	5.5	
190528	NGUYỄN VĂN	TÙNG	25/06/1990	6.5	5	5	5	5.5	7	TB
190529	Nguyễn Việt	Tùng	29/12/1990	5.5	4.5	3.5	2	4	4	
190530	Phạm Thanh	Tùng	11/08/1988	7.5	7	6	5.5	8	5.5	TB
190531	Phan Thanh	Tùng	01/11/1990	5	3	5	4	3.5	2	
190532	TRẦN XUÂN	TÙNG	03/07/1989	6	5.5	4.5	6.5	3	6	TB
190533	Nguyễn Thị	Tuyên	26/06/1985	3.5	4.5	2.5	1	2.5	2	
190534	Nguyễn Văn	Tuyên	18/07/1988	7	3.5	3.5	1	5.5	2	
190535	Phạm Văn	Tuyên	04/02/1986	5.5	4.5	6.5	1	4	3.5	
190536	CHÂU THỊ NGỌC	TUYỄN	27/07/1987	7	5	4	4	9	6.5	TB
190537	Đinh Thị Thanh	Tuyên	24/03/1989	5.5	5.5	4.5	8.5	5.5	5	TB
190538	Đoàn Thị Phương	Tuyên	31/08/1990	7.5	6.5	4.5	5	4.5	6.5	TB
190539	HUYNH THỊ THANH	TUYỄN	02/10/1987	8	7.5	5	8	5.5	4.5	TB
190540	Lê Thị Kim	Tuyên	10/03/1989	5	5	3.5	0.5	4.5	3.5	
190541	Lê Thị Thanh	Tuyên	08/06/1988		4.5		5.5	2.5		TB
190542	Lê Thị Thanh	Tuyên	08/05/1987	3	4.5	2.5	0.5	3	5	

190543	NGUYỄN HUỲNH	TUYỂN	02/07/1987	6	5	3	0.5	4.5	4	
190544	Nguyễn Thị	Tuyển	1982	6.5	5	3	2.5	3.5	5	
190545	Nguyễn Thị	Tuyển	28/09/1990	7.5	7	6.5	4	7	5	TB
190546	Nguyễn Thị Bích	Tuyển	10/10/1988	5.5	4.5	5	3.5	6.5	7	TB
190547	Nguyễn Thị Bích	Tuyển	15/07/1990	6	6	4	2.5	5.5	7	TB
190548	Nguyễn Thị Cẩm	Tuyển	26/06/1986	8.5	6.5	3.5	6	4	5.5	TB
190549	Nguyễn Thị Kim	Tuyển	21/12/1986	8	5	3	1.5	8	3	
190550	NGUYỄN THỊ KIM	TUYỂN	11/11/1989	7	6	4	5	4	5.5	TB
190551	Nguyễn Thị Thanh	Tuyển	10/02/1990	3.5	3.5	4	5	4	3.5	
190552	Nguyễn Vũ	Tuyển	27/08/1990	5.5	4.5	4	1.5	0.5	4	
190553	Phạm Lê Thanh	Tuyển	05/02/1990	6.5	7.5	3.5	7	10	9.5	TB
190554	Phạm Ngọc	Tuyển	22/02/1989	3.5	2.5	4.5	4	0.5	2.5	
190555	PHẠM THỊ THANH	TUYỂN	24/11/1988	7.5	8.5	5	5.5	4	7	TB
190556	Phan Hoàng Thanh	Tuyển	20/03/1989	5	5	5.5	6	5.5	4.5	TB
190557	Phan Mộng	Tuyển	04/01/1989	7	5.5	5	6	6	5	TB
190558	Trần Thị	Tuyển	27/08/1988	4.5	3.5	3	3	0	3	
190559	Võ thị thanh	tuyển	13/11/1990	6	5	5.5	2	5.5	4	
190560	Mai Thị Ngọc	Tuyển	20/05/1989	5	6.5	5	2.5	4.5	5.5	TB
190561	Phan Ngọc	Tuyển	15/07/1988	4.5	3	1.5	3.5	2	2.5	
190562	Phạm Thị	Tuyệt	15/08/1987	6.5	7	4.5	5	9	5	TB
190563	PHẠM THỊ ÁNH	TUYẾT	21/08/1988	7	5	3	0.5	1.5	2.5	
190564	Nguyễn Thị	Tứ	12/02/1984	7	7	3.5	8	4	5.5	TB
190565	Lê Thanh	Tứ	20/10/1990	4.5	5	3.5	4.5	2	3.5	
190566	Phạm Thiên	Tứ	30/10/1989	7.5	7.5	5	7	9	7	TB
190567	Nguyễn Thị	Tươi	07/06/1983	5.5	5	3.5	2	4	4.5	
190568	Nguyễn Thị Hồng	Tươi	08/02/1986	8	7.5	7	5	7	5.5	TB
190569	Phạm Thị	Tươi	13/10/1990	8.5	6.5	5	2.5	4	3	TB
190570	Phạm Thị	Tươi	14/01/1989	5	5.5	5.5	6.5	2	4.5	
190571	Đặng Minh	Tưởng	12/11/1987	6.5	7	6.5	6.5	8	7	TB
190572	Lê Hoài	Tưởng	08/06/1990	4	7	6	4	8.5	6	TB
190573	Lê Thị	Tưởng	15/01/1977	6.5	4	5	2.5	0.5	3	
190574	Trần Thị	Tưởng	20/03/1990	6.5	4	4.5	7.5	3.5	3.5	
190575	Nguyễn Thị Bình	Ty	18/12/1989	5	4	3.5	5	2.5	3.5	
190576	La Thị	Ưt	10/01/1990	7	6.5	7	3	6.5	4	TB
190577	Nguyễn Thị Ngọc	Ưt	17/01/1990	4.5	4.5	3.5	5	5.5	6	
190578	Trương Quốc	Uy	20/09/1988	7	7	6	3.5	9.5	6.5	TB
190579	Lê Thục	Uyên	29/05/1984	4	4	6.5	4	1	4.5	
190580	Phùng Nữ Uyên	Uyên	26/09/1989	5.5	3	5.5	4	1	3.5	
190581	TRẦN VI PHƯƠNG	UYỂN	08/03/1989	5.5	6	5	3	5.5	7.5	TB
190582	Dương Thúy	Vân	18/02/1989	6	5	5.5	4	0.5	4	
190583	Hồ Thị Hồng	Vân	21/04/1981	3.5	3	6	6.5	1.5	3	
190584	Hồ thị Thúy	Vân	22/01/1987	5	7	6	5	3.5	5.5	TB
190585	Huỳnh Thị Cẩm	Vân	20/03/1989	4	4	5.5	7	5.5	5.5	TB
190586	Huỳnh Thị Thúy	Vân	30/04/1989	5	3	4.5	7	1.5	5.5	
190587	Lê Thị	Vân	22/12/1989	7.5	8	4.5	6	6	4.5	TB

190588	Lê Thị Hải	Vân	06/04/1989	6	5	2.5	7.5	1.5	5	
190589	Lê Thị Thanh	Vân	10/04/1988	5	5.5	5.5	7	4	7.5	TB
190590	Nguyễn Khánh	Vân	24/09/1987	7.5	6	6	7	5.5	7	TB
190591	NGUYỄN THỊ	VÂN	12/10/1989	7	8.5	6.5	7.5	8.5	7.5	TB
190592	Nguyễn Thị Bích	Vân	23/10/1989	5.5	6.5	3.5	2	6.5	4.5	TB
190593	Nguyễn Thị Thu	Vân	17/02/1988	5	7	5	6	5	5	TB
190594	Nguyễn Thị Thu	Vân	06/08/1975	4	6	4	5.5	3.5	7	TB
190595	Nguyễn Thị Thu	Vân	19/07/1990	3	2.5	2.5	4	1	3	
190596	Nguyễn Thị Thùy	Vân	24/08/1987	7	8.5	5	6	9.5	9	TB
190597	QUẦN THỊ THANH	VÂN	10/11/1990	5.5	4.5	6	1	4.5	3.5	
190598	Trần Quốc	Vân	06/12/1983	5	8	6.5	8	8.5	9	TB
190599	TRẦN THỊ KIM	VÂN	01/12/1989	6	6.5	6	8.5	9	9.5	TB
190600	Trần Thị Thanh	Vân	20/07/1989	6.5	7.5	4	5	4	4.5	TB
190601	Vũ Thị	Vân	15/06/1989	5.5	6	5	2.5	4.5	5	
190602	LỖ SİN	VỀNH	20/05/1983	7	4	4.5	6.5	5.5	7.5	TB
190603	Hàng Phạm Tường	Vi	20/09/1988	5.5	3	4.5	3	5	3	
190604	Lữ Tuyết	Vi	16/05/1989	1.5	4	2.5	0.5	0.5	2.5	
190605	Nguyễn Ngọc Trường	Vi	05/11/1989	4.5	4	3.5	3	3.5	4	
190606	Nguyễn Thúy	Vi	28/08/1988	4	7	5	3.5	5.5	6	TB
190607	Nguyễn Yến	Vi	26/10/1989	3.5	7	3.5	3.5	6	7	TB
190608	lê gia	viết	02/03/1981	5	5.5	3.5	4	4.5	5.5	
190609	Bùi Phan Hoàng	Việt	02/08/1990	5	7	2.5	3.5	5.5	4.5	
190610	Lê Quốc	Việt	22/12/1990	6	4.5	4	5.5	4	4.5	TB
190611	MAI HOÀNG	VIỆT	04/07/1990	6	5.5	2	1.5	3	5	
190612	Nguyễn Anh	Việt	03/10/1988	8.5	7	4	7	6.5	4	TB
190613	Nguyễn Văn	Việt	04/06/1990	5.5	8	6	6.5	9.5	9.5	TB
190614	Trần Đại	Việt	25/12/1988	3.5	5.5	5	5.5	4.5	4.5	
190615	Đình Quang	Vinh	09/01/1982	5	6	3.5	6	6.5	6	TB
190616	Liêu Quang	Vinh	29/11/1987	5.5	8	4.5	6	8	7	TB
190617	Nguyễn Anh Xuân	Vinh	11/08/1990	6	5	4.5	5	9	7	TB
190618	NGUYỄN QUANG	VINH	16/08/1987	7.5	7.5	4	7	6	4	TB
190619	Nguyễn Quốc	Vinh	28/02/1988	5	4.5	6	6.5	4	4	TB
190620	Thái Quang	Vinh	25/02/1990	4.5	5.5	5.5	5	2	3.5	
190621	THẨM QUANG	VINH	07/10/1988	4.5	3	5	1	3	3.5	
190622	Trần Thế	Vinh	08/08/1982	2.5	4.5	5.5	7.5	2	3.5	
190623	Trịnh Hoài	Vinh	12/02/1987	7	4	4	3	4.5	3.5	
190624	Kam A	Vinh	10/08/1988	7	8.5	5.5	4	6.5	8	TB
190625	Hứa Phước	Vinh	17/11/1989	7	4	3.5	6	5	6	TB
190626	Hoàng Đăng	Vũ	02/03/1987	5	5	3	3.5	6.5	6.5	
190627	Hoàng Đức	Vũ	30/09/1984	6.5	5.5	6	2	10	6.5	TB
190628	NGUYỄN HOÀNG ANH	VŨ	22/10/1990	6	8.5	7	7.5	9	9	KHA
190629	Nguyễn Nguyên	Vũ	03/11/1980	7	8	5	8	6	5.5	TB
190630	NGUYỄN PHƯƠNG	VŨ	16/04/1987	6.5	9	3.5	7	9	8	TB
190631	Nguyễn Quang	Vũ	18/02/1989	6	7	4.5	4	9	7	TB
190632	Nguyễn Tấn	Vũ	20/09/1989	6.5	6	3.5	5	3.5	4	

190633	Phạm Bá Vương	Vũ	22/03/1989	5	5	4.5	5.5	2	3	
190634	Phạm Thanh	Vũ	25/08/1983	3.5	2.5	3	6	1	4.5	
190635	SAM TƯỜNG	Vũ	05/01/1988	3	7.5	5	5	4	7	TB
190636	Trần Anh	Vũ	1989	4	4	7	6.5	5	6	TB
190637	Trần Lê Tấn	Vũ	23/03/1990	4	6	2.5	5.5	3	3	
190638	Trần Ngọc Phi	Vũ	23/02/1987	1	5	1.5	4	1.5	4.5	
190639	Trần Quốc	Vũ	19/08/1987							
190640	Trương Nguyên	Vũ	13/03/1989	5	5	4	4.5	3.5	6	
190641	Võ Hoàng	Vũ	14/01/1990	6	5	3	4	5	2	
190642	Nguyễn Hữu	Vũ	02/10/1989	6.5	7.5	4.5	6.5	7	8	TB
190643	Ngô Thị	Vui	02/09/1977	6	7.5	5	7.5	5.5	6.5	TB
190644	Bùi Anh	Vương	10/02/1987	5	6.5	6	5	6	10	TB
190645	BÙI HUY	VƯƠNG	21/08/1989	6	6	5.5	8	1.5	7	TB
190646	Ngô Quốc	Vương	10/09/1988	3.5	7.5	6	7.5	5	7.5	TB
190647	Nguyễn Tấn	Vương	21/06/1986	3	3.5	3	3	3	6.5	
190648	Phạm Quốc	Vương	18/02/1986	5	7.5	5	7.5	8.5	7.5	TB
190649	Trần Thị Quỳnh	Vương	30/10/1990							
190650	Võ Minh	Vương	28/04/1987	6	6	4	7.5	5.5	6.5	TB
190651	Đinh Thị Hiền	Vy	02/09/1985	7.5	7.5	5	4	8.5	5	TB
190652	Lê Huỳnh Ngọc	Vy	21/06/1989	6	3.5	5.5	3	1.5	4.5	
190653	Lê Thị Thu	Vy	21/03/1990	7	6	6.5	5.5	9.5	8	TB
190654	Nguyễn Lý Tâm	Vy	08/09/1984	5	5	5	2	3	3.5	
190655	Nguyễn Thị Diệu	Vy	15/09/1989	6.5	7.5	5.5	5	7.5	5.5	TB
190656	Nguyễn Thị Trúc	Vy	12/07/1985	8	3.5	3.5	3.5	5.5	7.5	TB
190657	Nguyễn Tường	Vy	08/01/1990	4	6	2	2	3.5	3.5	
190658	Phạm Đình Nhã	Vy	08/04/1988	7	6.5	6.5	5.5	6	7	TB
190659	Phan Phước	Vỹ	15/01/1990	7	6	5.5	4	9	4.5	TB
190660	A	Wương	04/09/1986	4.5	3.5	3.5	1	5.5	4.5	
190661	NGUYỄN THỊ	XA	17/06/1990	6.5	5.5	4	2	3.5	3.5	
190662	Nguyễn Thị	Xen	01/11/1990	7.5	4.5	7.5	6.5	7.5	9.5	TB
190663	Trương Lâm	Xinh	13/03/1989	5	9	5	5.5	9.5	9	TB
190664	Lâm Hương	Xuân	06/11/1987	7.5	9.5	6.5	4.5	10	10	TB
190665	Lê Thanh	Xuân	20/09/1990	6.5	6	6.5	2.5	4	8.5	TB
190666	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	02/05/1990	5	4.5	2.5	0.5	2	3.5	
190667	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	06/10/1986	7.5	6.5	4.5	8	8	9	TB
190668	Trần Thị Minh	Xuân	19/09/1988	7	4	3.5	0.5	4.5	6	
190669	Trần Thị Thanh	Xuân	29/05/1988	6.5	7	5	5.5	3	7	TB
190670	VŨ TRẦN ĐÌNH	XUÂN	24/08/1990	2.5	5.5	1.5	4	2.5	4	
190671	Huỳnh Thị Tú	Xuyên	03/06/1980	7	4	4.5	6	2.5	3	
190672	Lê Thị	Xuyên	01/09/1989	6.5	7.5	4.5	1.5	9	10	TB
190673	Trần Thế	Xuyên	20/09/1989	5	3	3.5	2	2.5	3	
190674	Lê Thị Mỹ	Xuyên	25/09/1989	3.5	2.5	4	0.5	3.5	3	
190675	Võ Ngọc	Xuyên	25/09/1987	5.5	6	6	4	4	5.5	TB
190676	Phạm Thị Thái	Y	09/06/1987	6	5	5	1	1	4	
190677	NGUYỄN THỊ NHƯ	Ý	05/06/1990	5.5	6	5.5	0.5	4.5	3.5	

190678	Phan Thị Như	Y	27/02/1990	8	9.5	7.5	7.5	9	9	KHA
190679	Huỳnh Triệu	Yến	10/03/1981	2	3	4.5	1.5	1.5	3.5	
190680	Lê Đặng Hoàng	Yến	19/10/1987	7	6	5	1.5	6.5	6	TB
190681	Mai La Kim	Yến	05/03/1989	6.5	6	4.5	6.5	9	8.5	TB
190682	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	24/11/1988	6	6	5	2.5	6	4	
190683	Nguyễn Thị Kim Hoàng	Yến	15/04/1990	6	5.5	5	2.5	6	5.5	TB
190684	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	25/06/1990	7	6.5	4	3.5	6.5	4.5	TB
190685	Phạm Hồng	Yến	06/01/1988	4	4	3.5	3.5	5.5	6	
190686	Phạm Thị Thu	Yến	28/02/1990	8	7.5	5.5	6.5	7.5	7.5	TB
190687	Trần Nguyễn Ngọc Hải	Yến	14/11/1990	6.5	6.5	5.5	4	7	7.5	TB
190688	TRẦN THỊ KIM	YẾN	13/09/1990	7.5	8	5	4	10	8.5	TB
190689	Trịnh Thị Hoàng	Yến	26/03/1986	2.5	3	2.5	0.5	3.5	3.5	
190690	A	Zoan	05/03/1983	3	5	3	4	1.5	7	
200001	Nguyễn Thị Xuân	Ái	15/08/1986	6	7.5	5.5	4	6.5	6.5	TB
200002	Bùi Thị Vân	An	20/11/1989	2	3.5	3.5	1.5	0	3	
200003	Hoàng Thị Linh	An	06/02/1987	8	8	5	2	3	5	TB
200004	Lê Đình	An	30/10/1988	6	6.5	4	6	7.5	10	TB
200005	Lê Thị Châu	An	20/03/1989	4	7.5	5	6.5	5.5	5	TB
200006	Lê Thị Thúy	An	01/06/1987	7	4.5	3.5	1	6.5	5	
200007	Ngô Thị	An	06/03/1989	5	4	2.5	5	3.5	3.5	
200008	Nguyễn Thị Thiên	An	07/11/1990	6	5.5	6	6.5	9	8.5	TB
200009	Nguyễn Thị Thuý	An	16/01/1989	3.5	4.5	4	5	2.5	4	
200010	Phan Thị	An	03/01/1990	5.5	5.5	6.5	3.5	7	4.5	TB
200011	Trần Hoàng Khánh	An	22/01/1990	6	3.5	2.5	6	5	4.5	
200012	Trần Thị Bình	An	21/03/1987	7.5	7.5	5.5	6	6.5	6.5	TB
200013	Trần Thiện	An	08/03/1989	6.5	4.5	5	7	6.5	5.5	TB
200014	Bùi Đặng Phương	Anh	11/05/1989	8.5	10	7.5	5.5	10	10	TB
200015	Gao Thị	Anh	20/08/1990	4.5	4.5	4	6	7.5	3.5	TB
200016	Đàm Ngọc	Anh	11/01/1988	8	7	5	9	7.5	7	TB
200017	Đặng Tuấn	Anh	27/06/1987	7	5.5	5.5	7	9	6	TB
200018	Hoàng	Anh	27/07/1990	6.5	6	5.5	6.5	8	5.5	TB
200019	Lê Nguyễn Kiều	Anh	20/12/1988	7.5	7	5	6.5	7.5	4	TB
200020	Lê Quốc	Anh	21/07/1989	7	5.5	5	6.5	8.5	4.5	TB
200021	Lê Thị Hoàng	Anh	06/01/1989	4	3.5	3	0.5	0.5	3	
200022	Lê Thị Thanh	Anh	09/09/1989	8	9	7	8.5	8	6.5	TB
200023	Lê Thanh Trâm	Anh	04/05/1989	7	3.5	5	6.5	3	3.5	
200024	Lê Vũ	Anh	18/08/1989	3.5	5.5	2.5	4	7	8.5	TB
200025	Nguyễn Đỗ Duy	Anh	29/10/1989	5	5	4	2	6	4	
200026	Nguyễn Hoàng	Anh	08/03/1990	7.5	8.5	4.5	6	7.5	7	TB
200027	Nguyễn Hoàng Quốc	Anh	13/08/1989	7	7	4.5	6	9.5	6.5	TB
200028	Nguyễn Lê Trúc	Anh	07/01/1988	6	4	1.5	5	6.5	6.5	
200029	Nguyễn Ngọc	Anh	13/10/1984	4.5	4.5	3.5	2.5	3.5	3	
200030	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	29/06/1989	7	4.5	4.5	1.5	6	5	
200031	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	22/01/1988	6.5	4	4	0.5	5.5	3.5	
200032	Nguyễn Thị Kim	Anh	13/10/1989	5.5	4.5	4	5	4.5	4	

200033	Nguyễn Thị Lan	Anh	18/10/1988	5	5	5.5	5	9	6	TB
200034	Nguyễn Thị Phương	Anh	10/03/1990	7	8	5.5	3	8	7.5	TB
200035	Phạm Thị Lan	Anh	21/08/1987	7	6	4.5	4	6	6.5	TB
200036	Phạm Thị Ngọc	Anh	29/08/1988	6	7.5	6	6.5	9	8.5	KHA
200037	Phan Thoại	Anh	17/12/1987	6.5	5.5	5.5	0.5	7	7.5	TB
200038	Trần Thị	Anh	18/05/1988	5	3	1.5	1	1.5	3	
200039	Trịnh Hoàng	Anh	15/04/1990	5	4.5	5.5	1	4.5	4.5	
200040	Trương Thị Thúy	Anh	10/03/1989	5.5	4.5	5	8	5	7.5	TB
200041	Vũ Hoàng	Anh	24/02/1989	6.5	3.5	4.5	5.5	4.5	4.5	TB
200042	Vũ Ngọc	Anh	28/08/1990	2.5	3.5	5.5	0.5	3.5	5.5	
200043	Vũ Thị Lan	Anh	15/05/1987	4.5	6	6	2.5	8	6.5	TB
200044	Đàm Thị	Ánh	27/07/1989	6.5	5	3	4	7.5	5	TB
200045	Mai Hoàng	Anh	06/07/1987	6.5	5	5	2	6	5.5	TB
200046	Nguyễn Kim Ngọc	Ánh	12/06/1988	6.5	5.5	6.5	4	7	7.5	TB
200047	Hoàng Quốc Bảo	An	22/03/1990	5.5	6	7	3.5	9.5	7	TB
200048	Nguyễn Đức	An	28/11/1990	6.5	8.5	6.5	5	10	7.5	TB
200049	Nguyễn Ngọc Hoàng	An	16/05/1989	5.5	5.5	6	9	4.5	4	TB
200050	Phạm Nguyễn Chi	An	02/05/1989	4	8.5	6	3	10	10	TB
200051	Mai Ngọc	Án	25/01/1987	6.5	5	6.5	5.5	5	3	TB
200052	Nguyễn Kim	Au	01/08/1990	6	6	5.5	5	7	5.5	TB
200053	Nguyễn Văn	Ba	20/08/1990	6.5	8	6.5	5	7.5	7.5	TB
200054	Phạm Văn	Bạc	05/05/1988	4	6	4	3	2.5	5.5	
200055	Lê Đức	Bách	02/12/1989	8.5	8	6	8.5	9.5	7	KHA
200056	Lâm Minh	Bảo	15/03/1989	4.5	4.5	5	5.5	5	5	
200057	Nguyễn	Bảo	24/05/1982	1.5	5	4.5	4	1.5	3	
200058	Nguyễn Quốc	Bảo	01/12/1987	5.5	6	5.5	6	6	5.5	TB
200059	Nguyễn Thế	Bảo	18/04/1989	4.5	5	4.5	7	6.5	7	TB
200060	Phan Duy	Bảo	20/10/1986	6.5	5.5	3	8.5	4	5	TB
200061	Võ Thành	Bảo	07/02/1989	5	5	6.5	5	5	5.5	TB
200062	Nguyễn Quốc	Bão	15/09/1987		5					TB
200063	Khuu Gia	Bằng	22/07/1987	6.5	8	6.5	8.5	6.5	4	TB
200064	Lê Nguyên	Bằng	01/08/1984	6.5	7	6	3.5	8	9.5	TB
200065	Trần Lâm	Bằng	10/08/1989	5	6.5	5.5	7	7.5	3.5	TB
200066	Lê Thị	Bé	24/05/1989	7	6	6	5	8.5	6.5	TB
200067	Huỳnh Ngọc	Bích	20/09/1979	3	4		3	3.5		
200068	Lê Thị Ngọc	Bích	14/07/1990	7.5	7.5	7	4	7.5	6.5	TB
200069	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	15/03/1989	6.5	5.5	5	8	6.5	5.5	TB
200070	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	31/12/1990	8	8	3.5	9	5.5	6.5	TB
200071	Phạm Thị Ngọc	Bích	26/09/1990	5.5	4	4.5	8	3.5	2.5	
200072	Bùi Văn	Bình	01/01/1989	5.5	5.5	3	6	3.5	3	
200073	Đoàn	Bình	10/10/1984	6.5	6	4	6	5.5	5	TB
200074	Lê Thanh	Bình	25/02/1989	6.5	5.5	4	2	8.5	7.5	TB
200075	Nguyễn Công	Bình	02/09/1987	6	4.5	4.5	3.5	3.5	3.5	
200076	Nguyễn Công	Bình	30/12/1984	3	4.5	3.5	0.5	2	6	
200077	Nguyễn Quang	Bình	25/08/1988	4	5.5	5	0.5	3	4	

200078	Nguyễn Quốc	Bình	22/06/1988	5	7.5	5.5	8	6.5	5.5	TB
200079	Nguyễn Thanh	Bình	15/07/1987	6.5	5.5	4.5	7	5	2.5	TB
200080	Nguyễn Thanh	Bình	06/08/1985	4.5	7	6	3	9	8	TB
200081	Phan Thái	Bình	09/12/1979	7	5	5.5	6	4	4.5	TB
200082	Nguyễn Thị	Bưởi	02/06/1985	7	3.5	6	6.5	2	4.5	
200083	Nguyễn Thị	Ca	04/08/1987	3.5	5	3	5	3.5	4	
200084	Trần Phương	Các	28/07/1989	2.5	7	5	7	6	4.5	TB
200085	Lê Kim	Cảnh	19/07/1985	6.5	5	6	5	3.5	6	TB
200086	Nguyễn Thị	Cảnh	04/05/1988	5.5	5.5	5	5	4	5	TB
200087	Phan Văn	Cảnh	25/08/1980	0.5	4.5	1.5	1	2.5	2.5	
200088	Nguyễn Minh	Cao	03/08/1989	6.5	5.5	5.5	5	9	7	TB
200089	Nguyễn Xuân Anh	Cát	12/04/1989	2.5	5.5	4	0.5	1	3.5	
200090	Lê Quang	Chánh	10/09/1986	5	4.5	5	5.5	6	5	TB
200091	Bành Thị Lệ	Châu	03/06/1989	5	4	4	3	3	3.5	
200092	Bùi Mỹ	Châu	1982	6	4.5	2.5	5	4	4	
200093	Nguyễn Thanh	Châu	14/08/1984	6	6	6	7.5	3.5	5.5	TB
200094	Nguyễn Thị	Châu	02/07/1960	8	8	5	7	3.5	4	TB
200095	Phan Thanh Bảo	Châu	26/01/1988	4	3.5		1	3.5		
200096	Phan Thị	Châu	17/08/1988	5	5	4	2.5	5.5	4.5	
200097	Phan Thị Mỹ	Châu	20/08/1988	7	3.5	3	0.5	1	4	
200098	Trần Thị Minh	Châu	28/09/1989	7.5	7.5	6.5	3.5	9	9.5	TB
200099	Trần Thị Ngọc	Châu	02/10/1989	5	6.5	6	4.5	8	8.5	TB
200100	Bùi Thị	Chi	08/11/1985		5.5		8	2.5		TB
200101	Phan Thị Cẩm	Chi	20/08/1986	7	7	5.5	7	2	7.5	TB
200102	Võ Thị Thuỳ	Chi	20/10/1986	6.5	4.5	5	0.5	1	3	
200103	Phạm Thị	Chiên	01/06/1990	7.5	5.5	4.5	7.5	2	8	TB
200104	Nguyễn Văn	Chiến	15/03/1988	8	6	6.5	5.5	6.5	6.5	TB
200105	Phan Trọng	Chiến	29/12/1986	8	5	4.5	5	6.5	8	TB
200106	Trần Đình	Chiến	10/11/1987	6	4.5	5	6.5	9.5	5	TB
200107	Nguyễn Ngọc	Chính	17/11/1989	4	4.5	2.5	5.5	0.5	4	
200108	Phạm Viết	Chính	24/04/1986	8	9	5.5	8.5	8.5	8.5	TB
200109	Trần Công	Chính	21/10/1986	7.5	7	6	3.5	8	8.5	TB
200110	Trương Minh	Chơn	24/08/1984	4.5	4.5	2.5	4	4	7	
200111	Lê Thị Kim	Chung	21/09/1990	7	6	3.5	6	6.5	7.5	TB
200112	Tạ Thị	Chung	20/09/1986	6.5	5.5	4	6.5	9.5	8.5	TB
200113	Đặng Quang	Chúc	15/02/1988	5.5	5	2	7	6	7.5	TB
200114	Nguyễn Thị	Chương	26/01/1986	8	8	3.5	9	8	9.5	TB
200115	Vũ Văn	Chương	16/04/1974	7.5	5	5.5	1.5	6.5	4.5	TB
200116	Phạm Văn	Chuồng	31/08/1989	4	6.5	4.5	6	4.5	6	TB
200117	Phạm Văn	Cơ	19/08/1989	5	4	3.5	6.5	5	5.5	
200118	Tạ Kim Mạnh	Côn	17/11/1985	5	5.5	4.5	5.5	3.5	6.5	TB
200119	Mai Văn	Công	01/01/1979	5.5	8.5	6	3	9	9.5	TB
200120	Ngô Văn	Công	15/07/1989	6	5.5	5	3	4	6	TB
200121	Phạm Khắc	Công	20/03/1964	7.5	4	3	7	3	3	
200122	Trần Văn	Công	01/08/1988	6.5	6	5	6	3.5	4.5	TB

200123	Nguyễn Thị Hồng	Cúc	10/07/1982	7	5	3.5	4	6.5	5	TB
200124	Nguyễn Văn	Cư	19/08/1984	5	3	2	1	0.5	3.5	
200125	Nguyễn Văn	Cứ	18/12/1977	7.5	5	5	6	6.5	5	TB
200126	Nguyễn Quốc	Cường	01/09/1988	7	5.5	5	2	9	7.5	TB
200127	Nguyễn Thị Kim	Cường	05/07/1989	9	9.5	7	4	10	9.5	TB
200128	Trịnh Thạch Hoa	Cường	31/08/1987	4.5	5.5	5.5	4.5	6	6	TB
200129	Đào Duy	Cường	06/07/1990	5	6.5	6.5	2.5	6.5	4	TB
200130	Đặng	Cường	12/08/1987	7.5	9	5.5	7	9	8.5	TB
200131	Hàn Việt	Cường	28/07/1983	7.5	6	4	4	8.5	8	TB
200132	Kiều Công	Cường	1984	4	4	4.5	3.5	5.5	2.5	
200133	Lê Huy	Cường	26/08/1976	7.5	8	5	3.5	6.5	9	TB
200134	Ngô Tấn	Cường	10/11/1985	7	7	6.5	7	9	8.5	TB
200135	Nguyễn Duy	Cường	30/06/1989	8.5	4.5	3.5	3	8.5	7	TB
200136	Nguyễn Huy	Cường	24/01/1987	8	9	7	8.5	9	9.5	TB
200137	Nguyễn Minh	Cường	15/07/1989	6.5	5.5	6	5.5	9.5	8.5	TB
200138	Nguyễn Minh	Cường	19/06/1987	6.5	4	5	3.5	4.5	7	TB
200139	Nguyễn Thái	Cường	12/11/1987	5.5	4			6.5	3.5	TB
200140	Nguyễn Xuân	Cường	21/09/1984	5.5	7.5	7.5	4.5	9.5	9.5	TB
200141	Triệu Chí	Cường	25/03/1986	6.5	4.5	5	1.5	7	7	TB
200142	Bùi Ngọc	Danh	24/04/1985	6	3.5	2	4.5	5.5	4.5	
200143	Hồ Thành	Danh	17/06/1986	8	7	4.5	3.5	7	8	TB
200144	Huỳnh Công	Danh	16/12/1984	7.5	9	5	7	6.5	8	TB
200145	Lê Thị Kim	Danh	22/05/1985	7.5	5.5	3.5	6.5	2.5	4	
200146	Nguyễn Vĩnh	Danh	22/02/1988							
200147	Gao Thị Ngọc	Diễm	08/11/1988	6.5	6.5	5	1.5	6	8	TB
200148	Đặng Thị	Diễm	07/09/1990	7.5	3.5	5	1.5	1.5	4	
200149	Nguyễn Thị Ai	Diễm	30/10/1989	9	7	6	7.5	6	5	TB
200150	Trần Thuý	Diễm	26/12/1989	5.5	9	5	6	7.5	9.5	TB
200151	Nguyễn Thị	Diễn	10/09/1988	6	5	4.5	5.5	3.5	5	
200152	Nguyễn Đăng	Diện	05/12/1986	5.5	7	4	3.5	7.5	6.5	TB
200153	Nguyễn Thị Hồng	Diệp	16/10/1987		4	3		2.5		
200154	Võ Ngọc	Diệp	08/08/1980	9	7.5	6	8	9	7	KHA
200155	Nguyễn Thị Xuân	Diệu	03/01/1988	5	4	4	8	6.5	6.5	TB
200156	Võ Thị Hồng	Diệu	26/07/1989	5.5	5.5	5.5	5	3.5	6	TB
200157	Võ Thị Mỹ	Diệu	16/08/1989	6.5	7	5	1	6	10	TB
200158	Trương Thị	Dịp	13/12/1987	3.5	3.5	5	2.5	5.5	4.5	
200159	Trần Thị	Dịu	27/01/1988	6	5	1.5	1	2	3	
200160	Bùi Thị	Doan	06/06/1984	8.5	8	7	8.5	7.5	9	KHA
200161	Đỗ Quang	Doanh	30/10/1989	4.5	2.5	3	0.5	3	2.5	
200162	Trần Thị	Doanh	23/11/1984	7	5.5	1.5	5.5	5.5	4.5	
200163	Nguyễn Văn	Duân	10/12/1988	6.5	9	5.5	5.5	10	10	TB
200164	Bùi Thị	Dung	17/03/1988	6	7	5	8.5	7	8	TB
200165	Bùi Thị Lệ	Dung	26/10/1989	6.5	4.5	5	5	4.5	8.5	TB
200166	Đào Thị	Dung	22/10/1990	6.5	4.5	5.5	6	7	8.5	TB
200167	Hồ Thị Hạnh	Dung	01/02/1989	4.5	7	5	3.5	7	6.5	TB

200168	Lê Kim	Dung	10/06/1987	4	7	3	4.5	6.5	6	TB
200169	Lê Thị Thu	Dung	22/08/1984	4	4	3	2.5	4	6	
200170	Lê Thị Thùy	Dung	10/02/1988	6	4			6.5	4.5	TB
200171	Lê Thị Thùy	Dung	05/10/1989	5.5	3.5	5	3	6	5	
200172	Lê Thị Tuyết	Dung	26/02/1990	5	5.5	5	3	7.5	8.5	TB
200173	Lương Thị Bích	Dung	19/09/1990	6	4	4	1.5	9	6.5	TB
200174	Nguyễn Thị	Dung	25/12/1987	6.5	5	4	2	4	4.5	
200175	Nguyễn Thị Kim	Dung	18/11/1990	8	10	5	7	10	10	TB
200176	Nguyễn Thị Kim	Dung	25/06/1986	4	4.5	4	3.5	4.5	7	
200177	Nguyễn Thị Thùy	Dung	27/03/1989	7	5	4	7	6.5	3.5	TB
200178	Phạm Thị	Dung	1987	5	6.5	3	1	8	6	TB
200179	Phạm Thị Bích	Dung	02/01/1990	4.5	8	4	4.5	9	8	TB
200180	Phan Thị Mỹ	Dung	08/02/1987	7	4	5	2.5	5	6	
200181	Tạ Thị	Dung	10/12/1986	6	6.5	5.5	5	8	8	TB
200182	Thạch Ngọc Mỹ	Dung	14/11/1988	3	4.5	5	3	4	5	
200183	Trần Mỹ	Dung	19/07/1983	4	4	3	2	5	5	
200184	Trần Thị Kim	Dung	10/08/1988	7	7.5	4	5.5	6	4.5	TB
200185	Trần Thị Thùy	Dung	27/12/1988	6	4	5.5	1.5	4	3.5	
200186	Trương Giang Thùy	Dung	30/07/1972	3.5	3	3.5	2	3	5	
200187	Bùi Văn	Dũng	15/09/1988	5	6	5.5	5	8	8	TB
200188	Đinh Xuân	Dũng	13/05/1989	6.5	5.5	5	6.5	5.5	7	TB
200189	Đỗ Quang	Dũng	26/02/1988	7.5	6	5.5	8	8.5	8	TB
200190	Đỗ Trí	Dũng	26/01/1989	6.5	6.5	6	7	9.5	6.5	TB
200191	Huỳnh Chí	Dũng	11/1990	3.5	4.5	3.5	2	6.5	6.5	
200192	Mai Văn	Dũng	10/07/1988	6	8	6	7	9.5	8.5	TB
200193	Nguyễn Ngọc	Dũng	24/09/1989	8	7.5	3.5	7.5	1.5	6.5	TB
200194	Nguyễn Thiên	Dũng	15/05/1983	3.5	5	5	4	2.5	3	
200195	Ông Thiện	Dũng	26/03/1989	5.5	4.5	4	4	4	5	
200196	Trần Trí	Dũng	15/12/1986	6	6	4.5	5	7.5	5.5	TB
200197	Trương Quốc	Dũng	24/08/1988	4	3.5	4	5	7.5	7.5	TB
200198	Võ Anh	Dũng	24/03/1987	2	6	3	3	2.5	4.5	
200199	Hoàng Thanh	Duy	13/11/1989	6	4.5	6	5	2.5	5.5	TB
200200	Lê Ngọc Anh	Duy	27/09/1989	6.5	6.5	5.5	6.5	5.5	5.5	TB
200201	Lê Quang	Duy	25/12/1990	4.5	3	5	3.5	3	5.5	
200202	Lương Anh	Duy	20/09/1988	7	4.5	4	6	3	6	TB
200203	Ngô Ngọc	Duy	18/10/1989	5	3.5	4	5	6	4.5	
200204	Nguyễn Đức	Duy	25/03/1985	6.5	7.5	6.5	7.5	9.5	9	KHA
200205	Nguyễn Quốc	Duy	24/08/1987	8.5	6.5	5	4	10	8.5	TB
200206	Nguyễn Thanh	Duy	10/11/1988	8.5	6	4.5	6.5	6.5	4	TB
200207	Nguyễn Văn	Duy	12/09/1988	3	4	3.5	1.5	2	3.5	
200208	Phạm Vũ	Duy	09/07/1987	4.5	7	6	5.5	8.5	4	TB
200209	Phan Hoàng Thanh	Duy	24/01/1981	5	6.5	3	4.5	6	7.5	TB
200210	Phan Lê	Duy	10/12/1988	6.5	7	5	5	9.5	8.5	TB
200211	Quách Ngọc Phương	Duy	01/12/1988	3.5	6	3.5	4.5	7.5	7.5	TB
200212	Trần Thị Thúy	Duy	06/02/1988	6.5	3.5	3.5	1	2	3	

200213	Nguyễn Khắc	Duyên	04/03/1987	7	6	5.5	5	7	7	TB
200214	Nguyễn Thị	Duyên	24/01/1990	8	6.5	6.5	8	4	5	TB
200215	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	1989	6.5	7	6.5	6	9	10	KHA
200216	Nguyễn Thị Thảo	Duyên	18/01/1985	4.5	8	6	6	8	9.5	TB
200217	Phạm Trần Mỹ	Duyên	12/09/1989	4	5	3	1.5	4	3.5	
200218	Tăng Bửu Mỹ	Duyên	06/06/1987	5	3.5	4	0.5	5	4	
200219	Trần Thị	Duyên	09/04/1988	6.5	5	5	6	4	4.5	TB
200220	Trương Thị	Duyên	14/06/1988	5.5	5.5	5.5	6	5.5	5.5	TB
200221	Trần Thị	Dự	17/08/1989		6		2	4	4.5	
200222	Cao Trần	Dương	23/11/1987	5	8	3	3	6.5	7.5	TB
200223	Đào Thị Thuỳ	Dương	30/07/1984	4	7.5	3.5	8	6	6	TB
200224	Đỗ Minh	Dương	04/03/1984	5	4	3.5	3	5	3.5	
200225	Lê Thuỳ	Dương	26/06/1988	5	4.5	5	4	6	3.5	
200226	Nguyễn Minh	Dương	19/07/1987	6	7	6.5	9	7	5.5	TB
200227	Nguyễn Ngọc	Dương	02/11/1989	4.5	5	5	0.5	2.5	3	
200228	Nguyễn Quốc	Dương	24/10/1980	4.5	4	5	6.5	5.5	5	TB
200229	Nguyễn Thanh	Dương	09/04/1983	6.5	6.5	4	8	5.5	5	TB
200230	Nguyễn Thị Thùy	Dương	16/09/1985	4.5	4	5	1	6	4.5	
200231	Nguyễn Tuấn	Dương	22/03/1990	2.5	3.5	3.5	0.5	3.5	3	
200232	Phạm Anh	Dương	01/05/1980	8	8	7	7.5	8.5	8.5	TB
200233	Phạm Thị Thùy	Dương	01/08/1988	6	6	4	7	9	7	TB
200234	Phan Thị	Dương	10/06/1989	6	4	2.5	6	6	3.5	
200235	Trần Đại	Dương	06/04/1988	1.5	6	2.5	3	6	4	
200236	Trần Thị Thuỳ	Dương	09/10/1990	7	7.5	6	3	10	8.5	TB
200237	Hồ Triều	Đại	05/12/1987	6	4	4	7	2	3	
200238	Tô Đông	Đại	26/02/1989	7	8	7	6	9.5	9	TB
200239	Trần Văn	Đại	09/07/1990	5	6.5	6	6	6	4	TB
200240	Vũ Bình	Đại	01/08/1987	6.5	7	4	7.5	5	3.5	TB
200241	Phan Hoà	Đảm	06/09/1984	6.5	4	5	1	3	3.5	
200242	Lưu Thị	Đang	1985							
200243	Nguyễn Thị	Đang	16/11/1984	8.5	7.5	5.5	5	7.5	7.5	TB
200244	Dương Thị	Đáng	05/11/1989	6.5	5	3.5	0.5	4	3.5	
200245	Nguyễn Thanh Trúc	Đào	07/06/1990	3.5	5	6	3.5	6.5	9	TB
200246	Nguyễn Thị	Đào	14/10/1990	5	8	6.5	2.5	8.5	8.5	TB
200247	Nguyễn Thị Trúc	Đào	15/02/1990	4	5	6	2.5	7	6.5	TB
200248	Trần Thị	Đào	23/07/1989	8	8	5	6	8	7.5	TB
200249	Nguyễn Đình	Đạt	22/11/1990	6.5	6.5	6	2	7	6	TB
200250	Nguyễn Hưng	Đạt	09/11/1989	6.5	7.5	5	5.5	7	7.5	TB
200251	Nguyễn Lê Phát	Đạt	29/10/1990	5	7.5	6	8	8.5	9.5	TB
200252	Nguyễn Minh	Đạt	12/12/1990	5	4	5.5	2.5	5	7	
200253	Nguyễn Tấn	Đạt	06/08/1988	6.5	4	3	7	6.5	3.5	TB
200254	Nguyễn Thanh	Đạt	16/05/1987	6	6	5.5	5	3.5	5	TB
200255	Nguyễn Tiến	Đạt	30/11/1989	3.5	3	3	5	3.5	3	
200256	Phạm Ngọc Thành	Đạt	08/01/1990	5.5	6	3	1	5.5	4	
200257	Lê Nguyễn Hải	Đặng	21/01/1987	5.5	5	4	5	5	3	

200258	Lê Quốc Minh	Đảng	01/01/1987	4	4	5	1.5	3	5	
200259	Nguyễn Hải	Đảng	01/02/1989	7	3.5	2	5.5	7.5	6	TB
200260	Nguyễn Trung	Đảng	13/11/1985	7.5	8	5.5	3.5	4	6.5	TB
200261	Nguyễn Văn	Đầu	15/10/1990	7	6.5	5.5	2.5	8.5	5.5	TB
200262	Huỳnh Thị	Đèo	1980	5.5	5.5	4	1	1.5	3.5	
200263	Đoàn Thị	Điệp	26/08/1990	6.5	8	5.5	2	8	6.5	TB
200264	Nguyễn Thị	Điệp	01/01/1989	6	5	3	1	1.5	4	
200265	Trần Công	Định	05/11/1984		4.5			4	6.5	TB
200266	Bùi Minh	Đoàn	18/08/1980	5.5	4.5	2	3	4	5	
200267	Đồng Đức	Đoàn	18/07/1989	5	8	5.5	6	6.5	8	TB
200268	Lê Trung	Đồng	03/02/1989	6	8	5.5	8	10	10	TB
200269	Nguyễn Hoàng	Đồng	08/03/1988	5	5	3	3	6	5.5	
200270	Nguyễn Ngọc Giang	Đồng	09/07/1989	5	4.5	6	5	9.5	6	TB
200271	Phạm Hoàng	Đồng	1983	1.5	4	3.5	5	5.5	5.5	
200272	Nguyễn Thị Kim	Đồng	31/03/1973	7	6	7.5	6	7.5	8.5	KHA
200273	Trần Văn	Đồng	06/10/1988	6	4.5	4	6	9	6.5	TB
200274	Dương Ngọc	Đức	05/03/1988	6.5	7	6.5	2.5	9	7.5	TB
200275	Hoàng Hữu	Đức	18/04/1989	5.5	3	3.5	2	8	6	
200276	Lê Quang	Đức	26/02/1990	7	10	7.5	4	10	10	TB
200277	Lê Tín	Đức	10/10/1989	3.5	4.5	5	5	8.5	5.5	TB
200278	Nguyễn Hồng	Đức	24/12/1989	3	4	4	1	6	4.5	
200279	Nguyễn Huỳnh	Đức	27/04/1989	6	6.5	6	5	8	8	TB
200280	Nguyễn Thị	Đức	19/04/1963	5	4.5	2	1	4.5	2.5	
200281	Nguyễn Thị Hồng	Đức	06/04/1989	8	6.5	4	7.5	8	6.5	TB
200282	Trần Hữu	Đức	09/11/1988	5.5	5	4.5	7.5	7.5	4.5	TB
200283	Trần Văn	Đức	26/10/1989	6	8	6	2.5	9	5	TB
200284	Trương Quang	Đức	10/04/1981	6.5	6.5	5.5	8.5	8	3	TB
200285	Nguyễn Hải	Đường	15/10/1989	6.5	6	3.5	3.5	7	3.5	TB
200286	Lê Thị Phụng	Em	29/07/1989	5	6	3	7	8	8	TB
200287	Nguyễn Thị	En	22/01/1978		4.5		1	6.5	4.5	
200288	Bùi Thị	Ga	09/03/1976	8	7.5	3	2	7	5	TB
200289	Trương Thị	Gái	07/05/1986	5	3.5	2.5	7.5	6	9	TB
200290	Võ Thị	Gái	10/06/1982	4.5	4	3.5	3	1	3.5	
200291	Giang Thị Hồng	Gấm	16/12/1984	2.5	3	3	3	1	4	
200292	Nguyễn Thị Hồng	Gấm	08/02/1984	5	4	1.5	2	0.5	3.5	
200293	Tô Thị	Gấm	05/10/1975	6	4	4	0.5	1	3	
200294	Đào Thị	Giang	06/10/1986		6.5	3		6.5		TB
200295	Huỳnh Hồng	Giang	09/12/1988	6.5	4	3	6	3	5.5	
200296	Lê Thế	Giang	08/04/1988	6	4.5	5.5	5.5	7.5	9.5	TB
200297	Lê Thị Cẩm	Giang	28/12/1976	6.5	4.5	3	7.5	8	8.5	TB
200298	Lê Triều	Giang	12/09/1985	8	4.5	5	4	5.5	3.5	TB
200299	Lê Trường	Giang	30/06/1988	6	6	6	5.5	3.5	8.5	TB
200300	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	23/01/1986	8.5	9	5.5	8.5	8	6.5	TB
200301	Nguyễn Trường	Giang	27/02/1980	6.5	5			3.5	4.5	TB
200302	Nguyễn Xuân	Giang	05/07/1988	4.5	3.5	6	2.5	4.5	6	

[illegible]